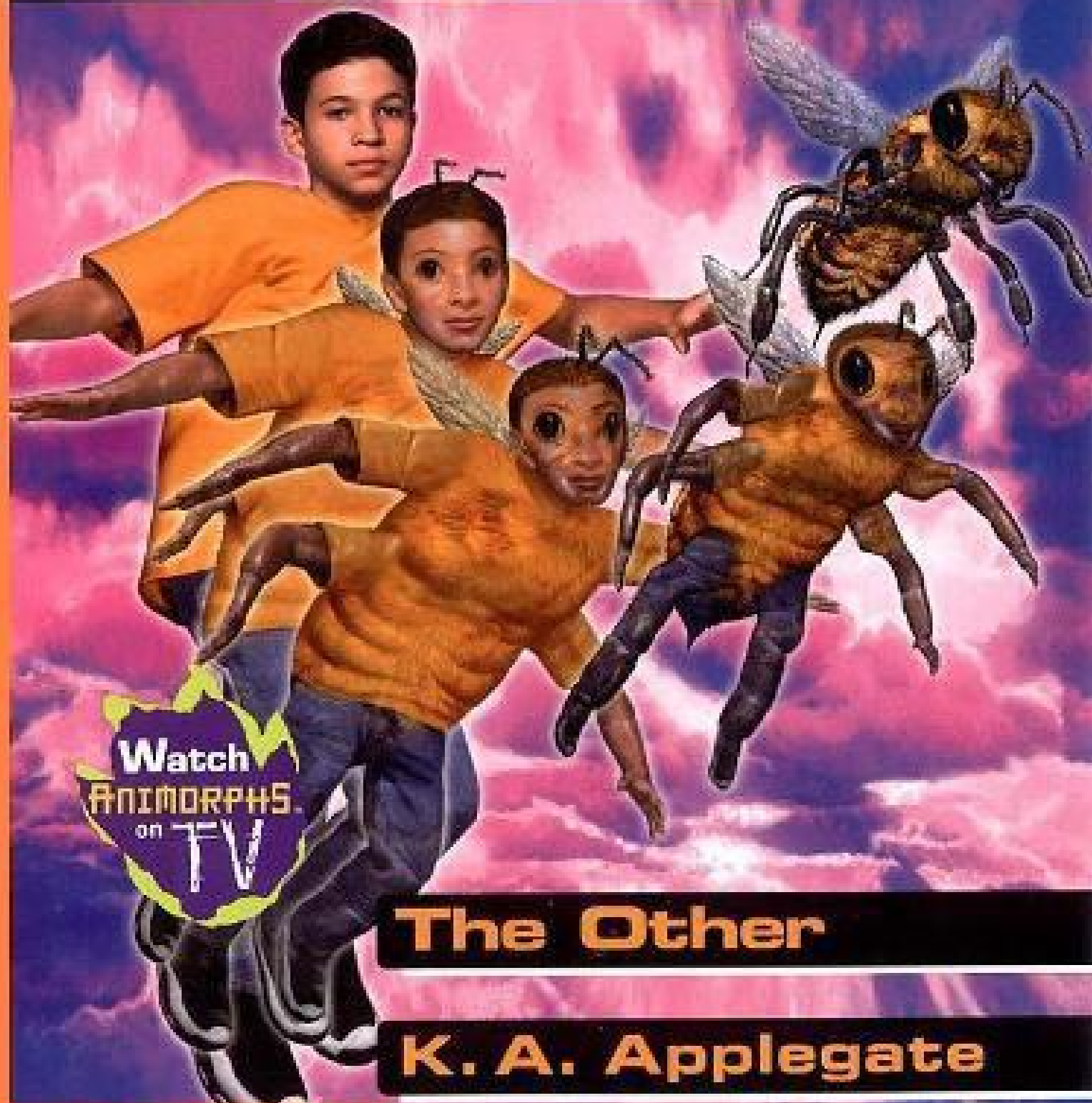


ANIMORPHS

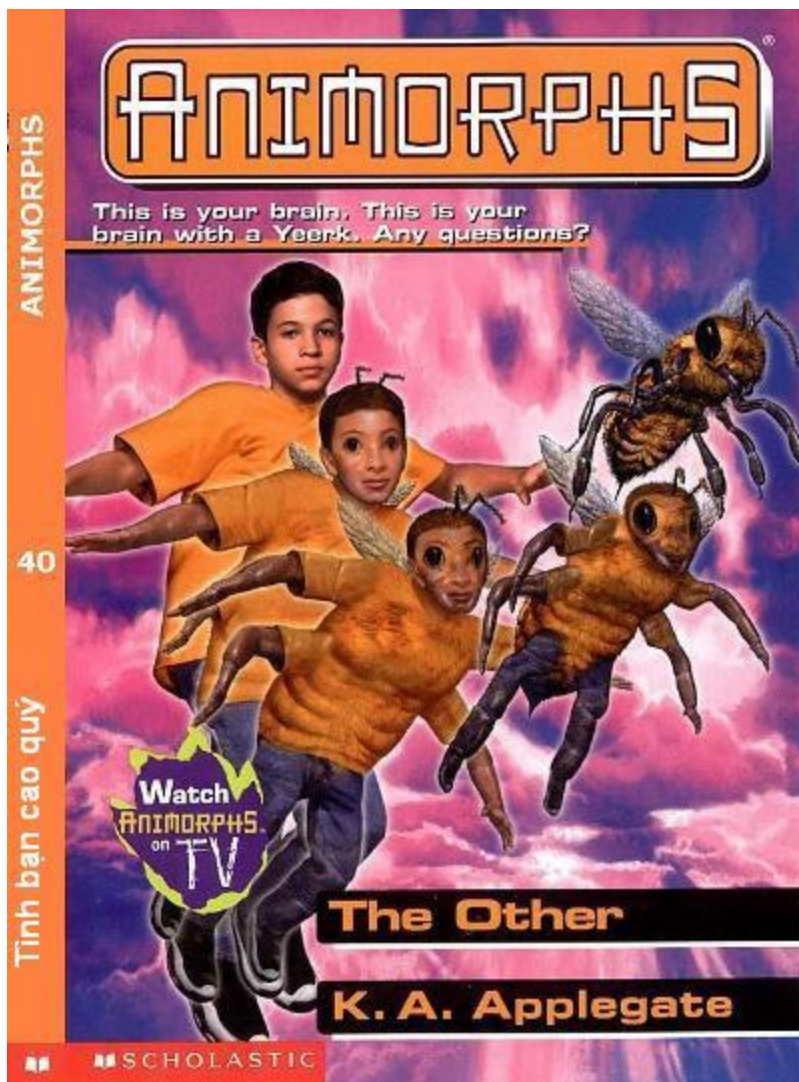
This is your brain. This is your brain with a Yeerk. Any questions?



Watch
ANIMORPHS
on TV

The Other

K.A. Applegate



Tác phẩm:
ANIMORPHS

Tập 40: Tình bạn cao quý

Nguyên tác: Animorphs # 40 – The Other

Tác giả: K. A. Applegate

Dịch giả: Hương Lan

Nhà xuất bản Trẻ, 7 / 2002

Khổ sách: 11 x 18 cm

Số trang: 165

Giá sách: 6.000 VNĐ

Thực hiện ebook: ANIMORPHS TEAM

Scan: nguoiamedocsach

Đánh máy: supergirl27

Đối chiếu với bản gốc: teen_gamer124

Dịch bổ sung: andalite888

Hiệu đính và Biên tập: trphan, nguoiamedocsach

Sửa chính tả: giangcoi163, tieukhe

Thiết kế bìa: 4DHN

Chuyển sang ebook: nguoiamedocsach

Ngày hoàn thành: 13/8/2010

Nơi hoàn thành: Tp. Hồ Chí Minh

ooO TVE Ooo

TÓM TẮT NỘI DUNG TẬP 39

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

CHƯƠNG 11

CHƯƠNG 12

CHƯƠNG 13

CHƯƠNG 14

CHƯƠNG 15

CHƯƠNG 16

CHƯƠNG 17

CHƯƠNG 18

CHƯƠNG 19

CHƯƠNG 20

CHƯƠNG 21

CHƯƠNG 22

CHƯƠNG 23

CHƯƠNG 24

TÓM TẮT NỘI DUNG TẬP 39

TẬP 39: HÀNH TRÌNH CẤT GIẤU HỘP BIẾN HÌNH

1. Người kể chuyện:

Cassie.

2. Nội dung:

Erek báo tin bọn Yeerk đã sửa chữa xong và mang vào sử dụng con tàu của lũ Helmacron. Con tàu này có khả năng phát hiện năng lượng biến hình tỏa ra từ những vụ biến hình và đặc biệt, tỏa ra từ hộp biến hình.

Hội Animorphs họp mặt ngay lập tức, quyết định nhờ các bạn người Chee đóng giả vai của mình ở nhà, còn 6 bạn trẻ lập tức di dời hộp biến hình và tản ra để khi biến hình không tập trung ở một chỗ. Năng lượng biến hình tỏa ra từ hộp biến hình trên người Cassie thu hút con tàu Helmacron lảng nhảng theo nhỏ. Nó định vị và chỉ dẫn cho bọn Mượn xác người dưới đất hướng đuổi theo Cassie. Bị đuổi quá rát, Cassie buộc phải chui vào một thùng 1 cái xe tải, trong đó có 1 chú bò tót châu Phi có tên Kẻ Làm Góa Bụa. Vô tình, trong khi xe chạy, chú bò này đã chạm vào hộp biến hình và nó cũng có khả năng biến hình. Quan sát được quá trình Cassie biến hình từ người qua chính nó, Kẻ Làm Góa Bụa học theo và biến hình thành lão Chapman – ADN có được khi nó húc phải lão khi lồng chạy theo con bò tót-Cassie.

Một quái vật, do vô tình, đã được Cassie tạo thành. Nhưng vì đó là một con bò, nó hành động hoàn toàn theo bản năng. Cũng nhờ nó mà mấy lần Cassie thoát được khỏi tay bọn Yeerk.

Tình thế trở nên cực kỳ nguy hiểm. Các thành viên Hội Animorphs buộc phải tìm cách phá hủy con tàu Helmacron, giết chết quái vật Kẻ Làm Góa Bụa. Lần này, sự thành công của kế

hoạch phải phụ thuộc vào khả năng biến hình thiên bẩm của Cassie. Nhờ biến hình thành chim, bay lên bên trên con tàu, chế ngự quy trình hoàn hình rồi biến hình lại thành cá voi sao cho bọn Yeerk không thể phát hiện ra ẩn sau lột chim và cá đó là một con người.

Kế hoạch phá hủy con tàu thành công, Kẻ Làm Góa Bụa rút xuống vực, 6 bạn trẻ lại trở về nhà như những đứa trẻ bình thường sau một ngày dài kiệt sức với chạy, biến hình, chạy, hoàn hình, rồi lại chạy. Hộp biến hình vẫn được bảo toàn.

3. Nhân vật quan trọng:

Hội Animorph: Jake, Marco, Rachel, Cassie, Tobias, Ax

4. Những loài thú mới được thu nạp:

Jake:

Marco:

Rachel:

Cassie: Bò tót châu Phi

Tobias:

Ax:

5. Những lột hình được sử dụng:

Jake: Sói, Cá heo, Ruồi, Hải âu, cọp Xibêri.

Marco: Sói, Cá heo, Ruồi, Hải âu, Khỉ đột.

Rachel: Sói, Cá heo, Ruồi, Hải âu, Gấu xám.

Cassie: Bò tót châu Phi, Cá voi lưng gù, Hải âu, Sói

Tobias: Cá heo, Ruồi, Sói.

Ax: Cá heo, Ruồi, Hải âu, Sói.

CHƯƠNG 1

Tôi là ai?

Marco.

Không phải là Tuan hay Kevin cũng hông phải là Rasheed à nha.

Nè, nghe nè, "Chào, tôi là Marco."

Nếu bạn hét lên, "Này, Marco!" thì nhiều khả năng tôi sẽ ngoái lại và đáp. "Gì thế?"

Bạn có thể nói rằng với câu hỏi "tôi là ai" thì có thể cung cấp nhiều thông tin hơn là chỉ mỗi một cái tên. Ủm, điều đó phụ thuộc vào con mắt phối cảnh của bạn, vào vị trí mà bạn đang đứng khi hét tương tên tôi.

Như thế này nhá, giả sử bạn đang đứng tách biệt hẳn với thế giới thường nhật - ở quán *Tôm Hùm Đỏ*, nơi bạn có thể ăn tôm vào mỗi tối, hay ở một góc đường trong khu trung tâm, hay ở bên trong khu thương xá chẳng hạn - bạn sẽ thấy rằng tôi có một chiều cao khá khiêm tốn.

So với khoảng 99.9 % người trên hành tinh này, trả lời cho câu hỏi "bạn là ai", với tôi là cả một vấn đề phức tạp hơn rất nhiều. Với 0.1% số người còn lại - ấy chắc chắn là các bạn của tôi rồi – cũng thế thôi.

Đó là các thành viên Hội Animorphs – Người Hóa Thú - còn lại: Jake, Cassie, Rachel, Tobias - anh chàng người chim và Ax - em trai của Elfangor.

Rõ ràng rằng, tụi tôi phải đối mặt với rất nhiều vấn đề khó khăn, những vấn đề quá ư là phức tạp khiến tụi tôi phải tốn rất nhiều thời gian để ngẫm nghĩ tìm cách giải quyết. Hay cũng có thể nói: vấn đề tụi tôi đã trở nên quá phiền phức, đã trở thành mối quan tâm hàng đầu đối với “bọn chúng”.

Bạn cứ tha hồ mà tưởng tượng bằng tất cả những cách mà bạn có thể, trong hoàn cảnh đó, tụi tôi đã giỏi lên rất nhiều. Hoàn thành nhiệm vụ, rồi đi mua áo thun và mấy tờ áp phích quảng cáo. Nếu có bất cứ ai ở hãng bảo hiểm Guardian hay Prudential biết được sự thật về tụi tôi, chắc hẳn tụi tôi sẽ hồng bao giờ có được một hợp đồng bảo hiểm y tế cho mà xem. Quên đời đi nhé.

Tôi và các bạn của tôi được chỉ định sống một cuộc đời vô cùng khắc nghiệt, đối mặt với những mạo hiểm cao độ.

Tụi tôi hồng cần phải đăng ký tham dự lớp học tại trường đại học cộng đồng hay phải trả 150 đô 1 giờ cho một tay Bác sỹ tâm thần đeo miêng nào đó để được người ta bảo cho rằng tụi tôi hồng nhận ra khả năng tiềm ẩn của mình.

Tụi tôi đã nhận thức được rõ những tiềm năng ấy của mình một cách quá sức tưởng tượng.

Đây, cuộc chiến này sa xuống Trái đất, khiến ta phải lựa chọn giữa sự sống và cái chết, giữa tự do hay trở thành nô lệ, giữa lòng tự trọng hay tình trạng nhục nhã, đê hèn.

Và thất bại hồng phải là một lựa chọn hay.

Túm lại – tụi tôi có mặt ở đây để phục vụ, hồng chỉ là cho bản thân tụi tôi mà còn cho tất cả các bạn nữa kìa.

Chính vì thế, cứ sau mỗi cuộc đánh đấm toi bời, được ở một mình thật là hạnh phúc. Tạm thời đóng cửa với thế giới bên ngoài và tha hồ làm điều mình muốn, chỉ có riêng mình mà thôi; hoàn toàn buông thả; thư thái tâm hồn; chẳng cần mết óc suy nghĩ hay cực thân chạy nhảy hì hục...

Căn nhà vắng lặng. Ba tôi và dì Nora đã đi họp hội phụ huynh học sinh. Chú chó Euclid đang nằm viện thú y để làm tiểu phẫu. Jake và Rachel bận việc nhà. Cassie thì đang cùng với mẹ dự hội nghị thú y tổ chức ở Lâm Viên. Còn Ax và Tobias, tôi đoán, hai chú cháu họ đang bận bịu với những việc mà một chú điều hâu đuôi đỏ với một người ngoài hành tinh thường làm trong một buổi tối thanh thoi. Tôi chỉ cần biết rằng mình đang sung sướng vì được ở một mình.

Tôi nằm chèo queo trên chiếc tràng kỉ trong phòng khách, ườn xác ra như con mèo già lười biếng, với chiếc điều khiển tivi trên tay, khoan khoái tận hưởng những phút giây một mình hồng bị ai quấy rầy.

Ti vi chẳng có gì đáng xem. Tôi đổi kênh xoành xoạch, hết phim hoạt hình *Anh chàng Bob mút xộp bẹn quần vương*, tôi quay qua trận đấu bóng chày cấp địa phương, tới *Hai Phụ Nữ Béo* trên kênh dinh dưỡng rồi lại sang chương trình phim tài liệu về những con bọ cánh cứng.

A đây rồi! Chương trình truyền hình *Những Điều Huyền Bí chưa được giải đáp*. Bá cháy! Quái vật Hồ Loch Ness. Người chân to. Những

sinh vật ngoài vũ trụ...

Fake-Spooky, người dẫn chương trình dòm thò lỗ vào ống kính.
"Sau tiết mục quảng cáo, chúng ta sẽ tiếp tục xem xét kỹ hơn nữa sự
việc bí ẩn do một nhà quay phim nghiệp dư tình cờ chụp được cách
đây vài tuần, ở ngay đây, trên..."

Tôi nhấn nút tắt tiếng và chờ. Tôi ư ử một bản của ban nhạc Kid
Rock, ngáp, nhăm nhăm cắn miếng da xước ra bên cạnh móng tay.
Sau bảy mẫu quảng cáo mang tính thương mại, chương trình trở lại.

Và rồi, thế giới như nứt toạc ra...

CHƯƠNG 2

Một khối màu xanh da trời lưới bằng qua màn hình. Chỉ nhiều đó không hơn. Một mẫu phim video được quay bởi đôi tay không chuyên, run rẩy trong điều kiện ánh sáng thảm hại. Nhưng chừng đó cũng đủ cho những hồi chuông báo động trong tôi rung lên giòn giã.

“Liệu bằng chứng này có đủ sức để chứng minh về sự tồn tại của những sinh vật truyền thuyết, chẳng hạn như kỳ lân thời Trung cổ không?” giọng người xướng ngôn vang lên trầm bổng. “Hay khối màu xanh da trời ấy là quái vật đầu người mình ngựa trong thần thoại Hi Lạp? Chúng ta hãy cùng xem lại một lần nữa nào.”

Tôi nhấn nút ‘power’ và ngay lập tức, màn hình chuyển màu xám đục. Chỉ cần nhìn qua một lần là đủ.

Cái màn hình đó lơ mờ với con mắt của những ai khác kia, chứ với tôi, nó rõ rệt, không thể lẫn được.

Andalite!

Tôi học tốc phóng từng hai bậc một lên cầu thang về phòng mình.

Thiệt tệ hại. Tệ hại lắm lắm. Một lỗ hổng an ninh để khởi đầu sự cáo chung của chúng tôi...

Ai mà biết có bao nhiêu công dân của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ

và bao nhiêu cư dân các quốc gia khác đã thoáng thấy hình ảnh của người hành tinh thứ thiệt đó chứ?

Tám mươi hay chín mươi phần trăm khán giả truyền hình sẽ bấn loạn, phấn khích lên về cảnh tượng ba mươi giây kia - ít nhất cho đến khi có một con quái vật dớ dẩn nào đó xuất hiện trong một chương trình ngớ ngẩn khác.

Mười hoặc hai mươi phần trăm người xem sẽ nhận ra sinh vật có màu lông xanh da trời đó là **loài nào**.

Hồng phải là quái vật đầu người mình ngựa **hay là** kì lân^[1] **gì sất.** Mà là **một người Andalite. Ở đây - trên trái đất.**

Trừ Visser Ba ra, chỉ còn một người Andalite khác có mặt trên Trái đất này, và người đó chính là Ax.

Visser Ba và tất cả những tên Yeerk khác đều biết về sự tồn tại của "băng thảo khấu Andalite." Có một nhóm thôi nhưng hồng ngừng kháng chiến hòng làm chậm lại những bước tiến của lũ Yeerk.

Nhưng những người khác — những người hồng bị bọn Yeerk điều khiển — thì hồng biết. Mà họ hồng thể và cũng hồng nên biết. Họ mà biết ư, thế thì thiệt là quá nguy hiểm, và đầy rủi ro. Thật tội cho Ax nếu như anh bị Visser Ba bắt làm tù binh. Và tệ hơn nữa, anh sẽ bị chính phủ chú ý sẵn lòng và nghiên cứu.

Chẳng phải mọi nhân vật trong “chính quyền” đều quang minh chính đại như Scully hay Mulder, mà trong đó còn có bọn Yeerk trà trộn nữa...

Ax sẽ không bị bắt. Tôi tự hứa với mình như vậy.

Cả ngàn nỗi lo lắng lướt vèo vèo qua đầu tôi, cũng nhanh hết như những bước chạy của tôi lên cầu thang ào về phòng mình.

Mình phải lấy lại bình tĩnh. Tập trung nào. Cần phải tập trung.

Tôi lại giường, vun gối thành một đống dưới cái mền, để nếu ba tôi và mẹ kế tình cờ ngó vào kiểm tra sẽ tưởng là tôi đang ngủ, hổng biết rằng tôi đã biến ra khỏi nhà mất tiêu rồi. Lại thêm một lần dối trá nữa.

Vừa với tay lấy bộ đồ biến hình xuống, tôi vừa trút bỏ quần jean, áo thun rồi nhẹ nhàng nhét vào hộc tủ quần áo của mình. Mở toang cửa sổ, tôi bắt đầu biến hình.

Tôi tâm niệm phải di chuyển thật nhanh.

Bình! Bình!

Cơ thể tôi nhăn nhúm lại. Những móng vuốt chim lòi ra từ các đầu ngón chân của tôi. Bàn chân và mắt cá chân teo quắt đi, thun vô và đột nhiên trở thành bàn chân chim chẻ ba móng vuốt. Ba cái chĩa ra trước, một cái chĩa về sau.

Không cách chi mà hai bàn chân chim tí hìn thế này có thể đỡ được hai cái chân người kèn càng của tôi. Tôi té rụi.

UỶCH!

Tôi ngã ngửa ra, ngóc đầu lên và thấy hai cẳng chân mình đen đi, thụt vào trong người như hai xiên thịt bò nướng thui bị anh cao bồi già cái mút tụt vô mồm.

Ngay vào giây khắc ấy, tôi thề rằng mình sẽ hong bao giờ ăn một cái bánh que hiệu Slim Jim nào nữa.

Biến hình chẳng đau đớn chút nào, cho dù [bạn có thể hình dung ra như thế](#). Nó chỉ ghê ghê mà thôi.

Mặc kệ, tôi vẫn tiếp tục quan sát, như thế việc chứng kiến ấy có thể thúc đẩy được quá trình biến hình diễn ra nhanh hơn. Những ngón tay tôi cong quặp vào. Da thịt người rám nắng của tôi chuyển xám và rồi biến mất dưới đám lông vũ. Cả hai cánh tay tôi cũng túa ra đầy lông và lông, đồng thời xương cánh tay co rút, rộng ruột, định hình lại và trở thành đôi cánh.

Miệng và mũi tôi hòa tan vào nhau, cứng lại thành cái mỏ cứng khoằm [khoằm, chết người](#). Còn lục phủ ngũ tạng thì kêu lóc bóc. Eo ôi! Tôi cảm thấy bảy tám mét ruột người xoắn xuýt, ép gọn thành bộ lòng ó biển tí xíu.

Trái tim người đập từ tốn, đều đặn, chợt dồn lên thành những xung động rần rật của trái tim loài chim săn mồi.

Tôi đã không còn là người nữa. Chẳng đủ cao để thấy những quyển vở nằm vạ vạ trên bàn học, và mớ giấy gói bã sing-gum đáng ra tôi phải vứt đi từ lâu, nhưng đủ gần tầm mắt để thấy những vụn bánh mì vương vãi và những sợi lông chó xù rơi rụng.

Tôi đã là ó biển, lột biến hình tôi có sớm nhất. Nhỡn lực ó biển không phải thuộc hàng tinh tường tột đỉnh, nhưng vẫn tốt hơn thị lực người nhiều - đủ cho tôi thấy đường, bay lẹ tới lòng máng của Ax.

Tôi vút lên bầu cửa sổ, dáo dác đảo đôi mắt sáng như sao để chắc chắn ngôi nhà mình không bị ai nhòm ngó, và vỗ cánh ào vào màn đêm.

CHƯƠNG 3

Ax có ở “nhà”. Và anh có “khách” tới chơi, đang đậu trên một nhánh cây gần đó.

<Tobias!> Tôi chào.

<Cái gì mang bồ tới nơi này vậy?> Tobias đáp lại một cách màu mè.

<Chẳng có gì hay ho,> tôi đáp rồi xòe cánh đáp xuống bãi cỏ và bắt đầu hoàn hình.

<Có khi nào mà có chuyện hay ho đâu mỗi khi tự nhiên có một ai đó trong số tội mình đột nhiên xuất hiện không báo trước kia chứ?> Cậu ấy nói thêm.

Tôi hồng trả lời. Đó là một câu hỏi tu từ vô cùng hoàn hảo.

Chưa kể, vào thời điểm ấy, tôi hồng có cái mà Ax vẫn hay gọi là “bộ phận miệng”.

Nhưng tôi có mắt. Tivi trong lòng máng của Ax đang mở, tuy hồng ở kênh tôi vừa mới coi...

Tôi hướng cặp mắt mình nhìn thẳng Tobias, rồi đến Ax. “Ax, bồ

đã trở thành ngôi sao rồi đó,” tôi nói rành rọt ngay khi cái miệng người vừa thành hình. Một tay tôi phúi lá thông khỏi quần đùi, mặt thì nhăn nhó vì bị một hòn đá nhọn đâm vào bàn chân người hầy còn mềm nhũn.

Tôi kể cho Ax và Tobias nghe nội dung chương trình tivi hồi nãy. Tôi vừa dứt lời, cả lòng máng chìm trong im lặng.

Rồi Tobias cất tiếng trước. <Ừm... họ ghi được hình của chú Ax hả?> Giọng truyền của cậu ta đầy vẻ lo âu. <Thật vậy sao?>

Ax **ngập ngừng**, cặp mắt cuống của anh ngoặt ra đằng sau, hướng về phía khu rừng âm u. <Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra...> anh đáp nhẹ.

Thiệt lòng, tôi chẳng muốn nghe điều đó chút nào.

<Có lẽ nên tìm bản sao cuốn băng đó,> Tobias nói.

“Bồ nghĩ vậy sao?” Tôi trợn mắt. “Hãy nghe này. Tụi mình hông có thời gian để tới xếp hàng chờ phát lại **hay gửi thư yêu cầu** tới đài truyền hình tìm mua **bản sao** cuốn băng đó đâu. **Tụi mình hông thể chờ được, đêm dài lắm mộng mà.**”

<Đúng vậy,> Ax tán thành và bước về phía cái tivi. <Nhưng cũng không cần phải xếp hàng...>

“Cái gì? Tui chưa hiểu ý bồ.”

<Chú Ax thường thu lại tất cả các chương trình trên tivi,> Tobias giải thích. <Kênh nào cũng thu hết á. Chú ấy đã cài đĩa CD-ROM vào VCR gì đó, xài cũng được lắm...>

<Marco, tôi tin đó là thứ bạn đang tìm.>

Ax lùi khỏi đồng dụng cụ của mình. Với cái rờ-mốt trong tay, anh dò lại các chương trình cách đây ba chục phút, cho đến khi tôi coi được đoạn phim nọ.

Vụ dò tìm diễn ra trong vòng hai mươi giây. Ax cứng người lại khi chăm chú coi đoạn phim. Sự im lặng lần này nặng nề và lâu hơn...
Lần này, tôi là người cất giọng trước.

“Có phải là bồ không, Ax?” Tôi nôn nóng hỏi.

Ax dồn cả bốn mắt liếc nhanh vào màn hình rồi lại nhìn khắp lòng máng - nghe chừng rất phân vân.

<Ở góc độ đó thì không có gì đảm bảo cả...>

<Tua lại chậm chậm đi,> Tobias đề nghị. <Nhích từng chút một í...>

Ax làm theo. Tôi căng mắt nhìn nhưng chẳng thấy có gì sáng sủa hơn.

Đó có thể là Ax.

Hay là bất cứ người Andalite nào.

Ngoài Ax, **theo chỗ tôi biết**, chỉ còn duy nhất một Andalite khác trên trái đất này là Visser Ba. Nhưng không đời nào hắn lại cầu thả đến nỗi bị quay phim lén. Ngoài ra, hắn không bao giờ xuất hiện mà không có đám bầy xạ tháp tùng.

Trừ phi... trừ phi hắn cố ý muốn chương mặt ra để bị thấy trong chớp mắt. Nhưng tại sao **chó**?

“Ax ngố! Có cách nào làm cho hình ảnh rõ nét hơn không?” tôi vội hỏi.

<Không. Tôi không thể thu gom sự khuếch tán ánh sáng trên mẫu phim không phải là bằng gốc...>

Tobias vượt khỏi cành cây, bay xuống đậu nhẹ nhàng cách màn hình ti vi vài tấc.

<Không cần đâu,> cậu ấy quả quyết. <Người đó không phải là chú Ax.>

“Vậy thì đó là Visser Ba hả?” Tôi suy luận. “Nghe lại càng quái dị hơn.”

<Không. Cũng không phải là gã Visser.> Tobias vừa nói vừa nghiêng đôi mắt điều hâu sáng quắc nhìn chúng tôi. <Mình nghĩ chúng ta vừa mới phát hiện ra một người Andalite khác.>

Ax ngả vai ra sau. <Đó là...>

<Cũng không phải là cô Estrid. Xin lỗi, chú Ax, cũng không phải Arbat luôn.>

“Ồ, thế thì là ai?” Tôi hỏi.

<Anh chàng này mới toanh. Và anh ta có một đặc điểm không thể nhầm lẫn được. Cái đuôi của anh ta chỉ còn có phân nửa thôi.>

<Một *vecol*!> Có điều gì đó ngờ vực trong giọng của Ax. Và còn có một âm điệu gì đó khác nữa mà tôi chưa hề nghe thấy trước đây. Hồng phải vẻ kiêu căng cố hữu, mà giống như là sự ghê tởm thì phải.

“Là sao?” Tôi ngớ ngẩn hỏi lại.

<Anh ta bị tàn tật. Một người không trọn vẹn,> Ax đáp lạnh lùng.
<Sự xuất hiện của anh ở đây là một vấn đề.>

“Đương nhiên,” tôi đồng ý, nhìn trời chết trở vào màn hình ti vi.
“Bọn Yeerk sẽ truy lùng anh ta và chúng sẽ có thêm một vật chủ Andalite nữa. Chẳng hay ho tí nào...”

<Không. Bọn Yeerk sẽ không sử dụng được cơ thể của anh ta đâu. Anh ta hoàn toàn vô dụng làm vật chủ.> Bàn tay eo uột của Ax phe phẩy với điệu bộ xua đuổi. <Không có lưỡi dao đuôi, anh ta không thể chiến đấu... Mà rõ ràng *vecol* này không thể biến hình nữa, chứ nếu được thì anh ta đã phục chế lại cái đuôi từ ADN khỏe mạnh của chính mình rồi.>

“Ax, vậy thì bồ nghĩ gì về anh chàng này? Hay để tui đoán mò nha...” tôi cà rồn.

<Marco,> Tobias trầm tĩnh nói. <Mình nghĩ anh ta sẽ có ích cho bọn Yeerk trên phương diện khác. Chẳng hạn như tiết lộ những thông tin mà Visser Ba muốn biết...>

“Vậy có nghĩa là cho dù anh ta đang ở đâu, tụi mình cũng phải tìm ta anh ta trước khi Visser Ba tìm ra ảnh. Trừ phi tụi mình quá trễ... Tui thậm chí còn không dám nghĩ tới điều đó nữa.”

<Phải đấy,> Tobias gật đầu. <Kịch bản tốt nhất là phải lôi kéo anh ta về phe tụi mình.>

Nghe như Ax vừa khịt mũi. <Làm đồng minh với một *vecol* ư? Marco, không phải bạn đang nói đùa đấy chứ? Bởi vì chuyện ấy là không có đâu.>

Tôi cười toe, khoanh tay trước ngực. “Không đâu, Ax ngố. Chẳng phải là ‘khôi hài’ gì sất. Bồ sao vậy? Bồ có khúc mắc gì với anh chàng này hả?”

Tobias cắt ngang. <Nào, đi thôi. Chúng ta cần thông báo vụ việc cho Jake, Rachel và Cassie. Tất cả sẽ bàn bạc sau.>

Tôi hít một hơi dài và gãi đầu sồn sột khiến tóc tai dựng đứng lên. “Ồ ồ, đã tới lúc phải kiểm thêm cho tụi mình một người Andalite nữa rồi,” tôi lè nhè nói và nhìn thao láo vào Ax. “Chớ có quên, ở đây có thể có một khả năng khác đó nha. Mặc dù có cái gọi là danh dự Andalite nổi-tiếng-khắp-dải-thiên-hà, nhưng anh chàng này, như tụi mình đã từng biết, hồng chừng là một kẻ phản bội cũng nên. Biết đâu

mẫu video đó là một cái [bẫy](#) dành cho loài người có trái tim nhân hậu bao la, hồng mảy may ngờ vực chúng ta, những con người đối xử với những sinh vật kém may mắn hơn với sự tử tế và lòng cảm thông”.

<Đúng thế,> Ax bảo, vẫn nhìn tôi bằng cặp mắt chính. <Rất có thể đó là cái [bẫy](#) [thật](#).>

CHƯƠNG 4

Tobias dẫn chúng tôi tới khoảng khu rừng mà nó chắc chắn là nơi người Andalite kia đã bị quay lén.

Căn cứ vào mảng dốt bị cào mòn và mấy cành thông bị tàn phá bởi sét mà Tobias tìm ra manh mối. Nếu Ax là chiếc đồng hồ của hội Animorphs, thì Tobias là một nhà trắc địa, một hướng dẫn viên cực kỳ đặc lực...

Lẽ ra tôi nên báo cho bọn kia biết và chờ đến sáng mai hẵng quyết định. Nhưng không thể túc tắc để lâu được. Trời đã tối mịt nên tôi phải biến hình thành cú để có thể nhìn xuyên bóng đêm, bắt đầu công việc đơn giản nhất: thám thính.

Ba đứa tôi lượn lờ trên khoảng rừng. Tobias, phi công lão luyện nhất, nhào lượn sát mặt đất, báo động nếu có gì đó khả nghi. Từ tiếng ngọn cỏ lay động, tôi những đuôi chuột thoát biệt tăm, hay những sinh vật mắt nhắm mắt mở chui ra sau giấc ngủ ngày... tất cả đều không thoát khỏi tai mắt của bọn tôi.

<Tobias, chính xác là bồ đang tìm kiếm cái gì vậy?> Tôi hỏi. Mọi vật trong bóng đêm sáng bừng trước mắt bọn tôi, mọi thứ rõ mồn một, nhưng tôi chẳng thấy gì có vẻ là “nguy hiểm” cả...

<Mình đang tìm xem thứ gì đã bị xáo trộn, không ở nguyên tình trạng cũ,> Tobias đáp lại. <Ví dụ như dấu hiệu của một cuộc đánh lộn, dấu chân trên đất hay máu khô gì đó...>

Nhưng làm gì có những thứ nó vừa kể ra. Bất cứ người hay vật nào để lại dấu vết cách đây vài ngày cũng đều đã bị xóa sạch sau cơn mưa nặng hạt tối qua rồi. Chẳng có bằng chứng gì về một hành động phạm luật hay một cú chơi xấu cả...

Sau gần hai chục phút sục sạo, tôi đề nghị cả bọn nên về nhà ngủ một chút cho lại sức rồi liên lạc với Jake và bọn bạn sau.

<Phải hoàn hình thôi, > Ax nhắc. <Chúng ta đã ở trong lốt hình biến này gần được chín mươi phút rồi.>

Phải, chẳng cần liều lĩnh khi không cần thiết - việc gì phải biến hình kéo dài trong một buổi đêm đen thui như thế này, lại không có đủ lực lượng để canh chừng, bọc lót cho nhau nữa chứ. Xời, ý nghĩ ấy khiến tôi chột nổi gai khắp người. Ờ, mà coi bộ càng rợn tóc gáy hơn nếu bị kẹt lại trong lốt bộ chết hay chim suốt quãng đời còn lại...

Thế là, trong khi Tobias lượn vòng vèo để canh chừng trên không, tôi đáp xuống rìa Tây của cánh rừng thông và nhanh chóng hoàn hình. Ax đáp xuống các đống vùi vùi. Tụi tôi nghĩ sẽ an toàn hơn nếu biến hình cách nhau ra...

Phụt! Phụt!

Ồ ồ, không còn cánh kiếc gì nữa, nhưng cánh tay chưa lòi ra. Tuyệt.

Phụt! Phụt!

Cánh tay lập chập nhú ra những ngón tay ngắn cùn cùn ở đầu mút. Từ từ, chúng trở nên đầy đặn hơn. Với đôi mắt vẫn còn là mắt cú, tôi thấy Ax bắt hoàn hình. Thôi, thà đừng nhìn ảnh còn hơn. Tôi ngoảnh mặt sang phải và thấy một con ô-pốt^[2] già. Và...

<Marco! Ax!> Tobias la hoảng. <Ra khỏi đây mau>

Muộn rồi. Tôi mới chỉ có ba phần tư là người. Cuối cùng cũng có chuyện. Hóa ra tụi tôi quá ầu, đã đánh giá thấp kẻ thù.

Phen này chết chắc quá. Hồng hiệu sao tôi cứ nhìn lom lom vào con thú túi. Bỗng, nó phình lên gấp đôi. Lại gấp đôi nữa. Thêm một lần nữa! Bộ lông xám của nó bắt đầu chuyển sang màu xanh da trời. Từng vệt màu tựa như được đổ ra từ muôn triệu cái lọ nhỏ tí, rồi ai đó cầm cây viết điên cuồng bập tới bập lui làm cho nó đổi màu.

Chẳng cần phải là nhà khoa học lỗi lạc về tên lửa mới biết đây hồng phải là con thú túi bình thường. Nó là một Andalite. Có điều hồng phải là Visser Ba. Cũng hồng phải là chàng Andalite chúng tôi đã thấy trên tivi.

Người Andalite này có cái đuôi cực kỳ dũng mãnh - dài, mập và chắc. Cuối đầu mút là lưỡi dao đuôi mà đối với con mắt đang kinh khiếp của tôi, nó giống cái phăng xén cỏ Grim Reaper thường dùng.

Trong khi tôi vẫn chưa hoàn hình xong, người Andalite nọ đã định đạp bước tới chỗ Ax. Đuôi ông ta chém phăng vào màn đêm đầy đe dọa, lưỡi dao sáng loáng dưới ánh trăng. Bốn móng guốc bự cỡ nắp ổ trục bánh xe gỗ lộp khộp xuống lùm cỏ ướt đầm sương, khiến sỏi và đá nhỏ văng nảy tứ tán, tụi chuột đồng chạy quàng quàng.

Đây không phải là *vecol* gì ráo. Ông này là Andalite bụi con nhất tôi từng thấy từ trước tới nay. Bụi hơn cả Hoàng tử Elfangor-Sirinal-Shamtul, anh trai của Ax; hơn cả chiến binh Aloth-Attamil-Gahar hay Alloran-Semitur-Corrass, cơ thể vật chủ của Visser Ba.

Vai ông ta to bằng cả cái lưng của một Andalite bình thường. Ngực nổi múi vuông vức như lực sĩ thể hình. Cánh tay, ngoại trừ màu lông xanh da trời, trông tựa như cánh tay của nhà vô địch hạng trung. Thậm chí cả bàn tay cũng thô bụi, rắn chắc như tay thợ mộc hay thợ xây, chứ không mỏng manh như tay Andalite vốn vậy.

Phần đáng gờm nhất: từ cái eo giống người tới cái thân tròn trĩnh như ngựa hay nai, cái ông Andalite này giống y chang người khổng lồ Clydesdale. *Một Andalite bụi nhất mà tôi từng thấy.*

Dù là một chiến binh chiến đấu ra trò, nhưng *lính nhỏ* Ax chắc chắn hông cách gì chơi được với Ông Bụi này. Chỉ bằng một cú ra đòn nhẹ, ông ta có thể đá Ax bay văng lên trời ngay chứ chả chơi...

Tôi chẳng phải là đứa ham cá cược, nhưng nếu đánh cuộc tôi sẽ đặt hết tiền bạc vào Ông Bụi này ngay từ hiệp đầu.

Nhưng Ông Bụi nọ hông tấn công Ax hay tôi.

Ông ta đứng cách tôi chưa đầy năm mét, chẳng thèm đếm xỉa gì tới tôi mà chỉ nhìn trân trân vào Ax, bây giờ đã trở về hình hài thật với cái đuôi và lưỡi dao lợi hại. Ông Bụi dường như đang chờ đợi cái gì đó. Chờ Ax tung đòn trước chẳng?

<Ồi trời, tệ hại đây,> Tobias truyền giọng riêng để ông Andalite Bụi không nghe thấy. <Nhưng xem ra hắn chưa nhìn thấy mình. Để

mình làm hấn mất cảnh giác coi sao. Trước khi hấn chuyển động...>

Căng thẳng và cũng hông thể trả lời Tobias, tôi liếc nhìn Ax.

Ảnh vẫn đứng im, bắt chước tư thế sẵn sàng chiến đấu của đối thủ, chờ cho Ông Bự di chuyển trước.

<Tobias,> Ax nói bằng giọng truyền riêng, điềm tĩnh và trầm thấp.
<Chú không nghĩ...>

Quá trễ!

“Tsserr!” Tobias sà xuống từ bầu trời tối om, móng vuốt giương hết ra! Trong ánh trăng nhò nhò, nhìn cậu ấy như một quái vật lông lá của địa ngục.

“Tsserr!”

Ông Bự dịch chuyển! Ông lùi lại, vươn mắt cuống lên, nhưng cặp mắt chính vẫn dán chặt vào Ax.

Tobias định làm xao nhãng hay làm bị thương ông ta để tụi tôi chiếm ưu thế, nhưng...

Phập!

Với tốc độ và sự chính xác kiểu Andalite chính hiệu, Ông Bự vung lưỡi dao đuôi lên nện Tobias một cú trời giáng.

Một tiếng huých ghê hồn và Tobias rơi oạch xuống đất.

“Tobias!”

CHƯƠNG 5

Tôi toan chạy tới vồ cơ thể vô hồn của Tobias, nhưng cái liếc mắt sắc lạnh từ Ax khiến tôi đứng chôn chân tại chỗ. Tôi phải làm gì đây? Ít ra phải cứu Tobias trước khi cơ thể cậu ấy bị những móng vuốt chành dành kia xéo nát chứ...

Tôi có thể biến hình, suy nghĩ đó vụt qua não tôi. Tôi có thể...

<Đừng làm, đừng nói cái gì hết, Marco.> Ax nghiêm giọng truyền.

Giờ tôi lượt Ax làm chỉ huy ư? Quên đi. Tôi sẽ biến thành khỉ đột...

Lộc cộc Lộc cộc!

Ông Bự lộp cộp phi nước đại đến chỗ Ax.

Lộc cộc Lộc cộc!

Ax phi nước đại vào người Ông Bự.

PHẬP! Ax quăng đuôi vào cổ họng đối phương. Và hụt!

Giờ thì Ông Bự đã nắm thế thuận hoàn toàn. Trước khi Ax có thể

tung một cú khác...

CHÁÁTT!

Ax phang trúng bản dao đuôi của Ông Bự, và rồi... lăn kênh ra đất. Ông Bự lùi lại cho Ax đứng lên, đoạn thủng thỉnh kê lưỡi dao đuôi to đùng và cổ Ax.

<Visser Ba,> ông Bự truyền giọng khinh rẻ. <Cuối cùng chúng ta đã gặp nhau. Ta vừa mới nhận ra rằng té ra mi là một đối thủ tức cười, vô dụng.> Ông ta oạt một mắt cuống về phía Tobias vẫn đang nằm bất động trên mặt đất ẩm ướt. <Hèn gì mi phái tên tay sai vớ vẩn kia ra đối phó với một chiến binh thực thụ!>

<Tôi không phải là Visser Ba!> Ax đồng dặc đáp với vẻ đáng kiêu hãnh đáng khâm phục, mặc kệ lưỡi dao đuôi kề cổ. <Tôi là Aximili-Esgarrouth-Isthill.>

Nửa giây trôi qua. Ông Bự đang xử lý cái thông tin mới được cung cấp ấy. Rõ ràng là ông bị tác động bởi tin này.

<Em trai của hoàng tử Elfangor-Sirinal-Shamtul?> Cuối cùng Ông Bự hỏi về hồ nghi.

<Đúng vậy.>

Bây giờ giọng truyền của Ông Bự trở nên mạnh mẽ, đầy thách thức. <Vậy là anh đã ở trên tàu Mái Vòm vĩ đại trong phi vụ chinh chiến cuối cùng của nó. Anh đã sống sót sau vụ nổ tàu sao?>

Cái quái gì đây? Bất giác tôi cảm thấy chơi vơi trước sự tao ngộ kỳ quặc của hai Andalite cùng xuất thân từ học viện quân sự. Và trong khi họ đấu khẩu thì Tobias...

<Đúng thế,> Ax nói. <Dù đã nài nỉ xin được chiến đấu, nhưng tôi được lệnh phải chờ trong khu vòm. Cho đến mãi gần đây, tôi vẫn luôn cảm thấy u uẩn vì mình là người Andalite duy nhất có mặt trên Trái đất. Có lẽ tôi lầm. Tôi đã xem cuốn băng chiếu *vecol*...>

<*Vecol* hả?>

Giọng truyền của Ông Bự rống lên tức tối, khiến đầu tôi bung bung. Tôi nhìn chết trân lưỡi đao đuôi của Ông Bự đang ấn sâu và da thịt Ax. Một dòng máu rỉ ra.

<Tên anh ấy là Mertil-Iscar-Elmand,> Ông Bự tiếp, giọng đã bớt gay gắt hơn. <Anh phải nhớ kỹ điều đó, *lính nhỏ*.>

Ax hồng ngọc. Khi anh nói, anh cố giữ cho giọng mình vẻ điềm nhiên. <Tôi đã nghe nói đến cái tên Mertil-Iscar-Elmand này rồi. Đó là một phi công chiến đấu đã đạt được rất nhiều danh dự khi tham gia vô số cuộc chiến. Nhưng... tôi đang được hân hạnh diện kiến ai đây?>

Trời đất. Có thể liệt Ax vào hàng tài tử thượng hạng, có khả năng sắm vai cùng minh tinh Gwyneth Paltrow trong phim *Shakespear Đang Yêu* chứ chả chơi. Ngoài ra, Ax còn có thể là một nhà ngoại giao đại tài ấy chứ. Trong khi tôi sợ muốn tè ra quần, thì Ax lại hành xử như một anh hùng trên sân khấu nhà hát liên bang, hùng hồn phô bày vẻ duyên dáng dưới ánh trăng...

<Tên của ta là Gafinilam-Estrif-Valad.>

Bốn mắt Ax đột nhiên lóe lên vẻ kính phục. Giọng truyền của ảnh lộ ra vẻ phấn khích.

<Tôi cũng đã nghe danh ông - một phi công chiến đấu lấy lòng vào bậc nhất của học viện quân sự. Sự nghiệp của ông là tấm gương cho mọi *lính nhỏ* noi theo.>

Gafinilan bỏ lưỡi dao đuôi ra khỏi cổ Ax, dáng điệu có vẻ hơi bối rối. Hình như ông ta vừa hài lòng vừa không hài lòng khi được Ax ca ngợi lên tận mây xanh. Ông ta thôi không dán mắt chính vào Ax nữa.

<Cơ trưởng Gafinilan,> Ax nói tiếp, vẻ kích động. <Tôi mới nhận được tin phi đoàn Andalite chủ lực đã chuyển sang đối phó với cuộc xung đột ở hành tinh Rakkam Garroo thuộc Hệ thống Siffer Số Chín. Sẽ không có lực lượng đặc biệt nào được triển khai nhằm ngăn chặn cuộc chinh phục của Yeerk ở hành tinh Trái đất này. Ông phải giúp chúng tôi...>

<Tôi không làm được gì đâu,> Gafinilan cay đắng đáp. <Tôi không còn là chiến binh nữa, Aximili-Esgarrouth-Isthill. Mục đích duy nhất của tôi bây giờ... bốn phận... trách nhiệm của tôi... là chăm sóc cho Mertil. Như anh đã thấy đấy...> ông ta buồn bã thêm. <Anh ấy đã bị thương trầm trọng trong trận chiến vừa qua. Trận chiến đã quăng chúng tôi tới hành tinh này, xa quê nhà hàng tỉ tỉ dặm...>

Ax có vẻ phản kháng.

<Hãy để chúng tôi yên,> Gafinilan yêu cầu, không mở đường cho Ax tranh luận. <Nếu anh cản trở tôi hoàn thành nhiệm vụ cuối cùng này, tôi thề trên kí ức cha mẹ mình là anh sẽ phải chết.>

Tôi vẫn đứng ngây như phỗng, đứng im hơn cả khi dự đám tang mẹ tôi, nhưng lần này, tôi sợ đến từng chân tóc.

Câu chuyện về những Andalite nổi loạn, có hành vi phản chiến không còn làm tôi và các bạn bàng hoàng nữa, sau khi tôi được biết về những gì ông Alloran đã làm trên hành tinh Hork-Bajir, về hoàng tử Elfangor-Sirinal-Shamtul và việc làm trái luật lệ nghiêm khắc của xã hội Andalite và mới đây, về Arbat-Elevat-Estoni, người suy tính tới một cuộc chiến tranh ghê rợn khác...

Nhưng không hiểu sao, ở Ông Bự này vẫn toát ra một cái gì đó khiến tôi cảm thấy ớn lạnh. Tôi tin chắc những lời ông ta nói là thật - rằng chúng tôi sẽ bị giết nếu còn đi tìm ông ta và Mertil.

Trừ phi...

Thoáng trong khóe mắt, tôi thấy Tobias động đậy. Ồn trời, nó vẫn còn sống nhăn, nhưng nếu nó biết thân biết phận đừng làm gì để gây chú ý thì tốt hơn...

<Đi đi, *lính nhỏ* Aximili. Hãy đưa bạn bè anh ra khỏi nơi này. Visser Ba sẽ tới đây bất cứ lúc nào. Hắn sẽ không nhẹ tay như tôi đâu...>

<Thưa ngài...>

<Vì lợi ích của anh, Aximili!> Gafinilan ngắt ngang một cách dứt khoát. <Hãy quên chuyện anh đã gặp tôi. Quên về Mertil đi. Đó là mệnh lệnh.>

Garfinilan quay đi, cả bốn mắt hướng về khu rừng tăm tối. Ông ta bước ra khỏi ánh trăng. Tới bìa rừng, Gafinilan dừng lại nhưng chẳng hề quay mắt về phía chúng tôi...

<Aximili, tôi chúc anh và các đồng đội may mắn trong nhiệm vụ của mình... dù là vô vọng!>

CHƯƠNG 6

Tội tôi bám theo Gafinilan. Dĩ nhiên là ông ta biết tội tôi sẽ làm như thế.

Và giờ đây tôi cũng biết ông ta sẽ hông gây tổn hại gì cho tội tôi đâu.

Gafinilan đã gài bẫy tội tôi và đánh xiu Tobias, nhưng ông đã tha mạng cho tội tôi, tại sao vậy?

Phải có một lý do gì đó...

Chắc hẳn ông ta đã thấy tôi hoàn hình. Có thể ông ta không nhìn thấy toàn bộ quy trình. Có thể ông ta nghĩ mình còn bỏ sót điều gì đó, hoặc đang phân vân rằng: có thể tôi biến hình từ cơ thể Andilate tự nhiên thành người...

Không! Chắc hẳn ông ta đã thấy tất cả. Linh cảm mách bảo cho tôi điều đó. Chứ làm gì có chuyện, khi không một anh chàng bốn chân và một lưỡi dao đuôi lợi hại lại thích biến thành một sinh vật có da mỏng, đi đứng chậm chạp làm gì?

Mà việc ông ta có phát hiện ra điều gì đó về tôi sau khi thấy tôi hoàn hình cũng hông mấy quan trọng, miễn là ông sống hông đủ lâu để mà có thể tiết lộ được với ai đó.

Tôi nhanh chóng biến thành sói, Ax thành điều mươp, trong khi Tobias kiểm tra mình mấy coi có sây sát gì không. Cuối cùng nó kết luận là không sao. **Do đó, dù còn hơi run rẩy, nhưng nó vẫn theo hút Gafinilam.**

<Ông Bự đó nhanh thiệt, mình không kịp vụt lên né. Cây cối dày đặc quá, với lại ánh sáng thì cực kỳ tệ hại...>

Tôi vụt đi, bỏ ngoài tai những lời phân trần của Tobias. Với khứu giác cao siêu, sức chịu đựng bền bỉ và lạnh lẽo đáng ngạc nhiên của sói, tụi tôi có nhiều cơ may tìm ra dấu vết Gafinilan. **Tôi hy vọng thế.**

<Cứ bay theo ông ta nha, Tobias,> tôi gọi với. <Bọn mình đang tới đây.>

Tôi chạy băng băng qua khu rừng dày đặc, tối om, như chạy trong mê lộ tới giết giải thưởng ở trung tâm - một phần thưởng mà chẳng ai thèm ham vì nó quá nguy hiểm và có thể chết người, một phần thưởng mà người ta cần phải tiêu hủy nó trước khi nó hủy diệt họ - nhưng đó là phần thưởng tôi buộc phải đoạt lấy, bằng bất cứ giá nào...

Tôi chạy vòng vèo qua những thân cây thông đen thùi và những tảng đá xù xì, chui dưới những cành cây trĩu nặng. Không khí ướt lạnh vùi lấp mùi ngai ngái của lá mục và đủ thứ hằm bà lằng khác. Dù sao mũi sói vẫn đang bắt được mùi của Ông Bự nên tôi vẫn cảm cú chạy tiếp.

Ở phía trên, Ax và Tobias vỗ cánh bay hết tốc lực trong lớp không khí ban đêm lạnh ngắt.

Nhưng như vậy vẫn không đủ.

<Ông biến mất rồi!> Tobias thình lình hét. <Mình không thể... ông ở phía trước... rồi đột nhiên chẳng thấy gì nữa!>

Tôi dừng lại dưới cành cây Tobias vừa đáp lên, hết dí mũi xuống đất, ráo riết định vị Gafinilan lại ngẩng đầu lên và hít hít không khí. Ax vừa mới đáp xuống gần đó.

<Cứ như ông ta bốc hơi vậy,> Tobias bực dọc truyền ý nghĩ...

<Tự dưng tui chẳng nghĩ được gì nữa,> tôi thêm. <Giờ thì chẳng còn biết phải chạy đường nào...>

<Tôi không muốn suy đoán,> Ax trầm ngâm. <Có lẽ có một lối vào vùng Yeerk ẩn đâu đó gần đây và Gafinilan đã chui qua đó...>

<Khoan, chờ chút!> Tôi vừa nói vừa luẩn quẩn đi tới đi lui, cố vận dụng tất cả những giác quan sỏi để dò xét. <Ông Bự đó đi đường này. Dấu vết mập mờ... nhưng... nhìn này!>

Hình như có một cái hang hay lối mòn, cách chúng tôi khoảng ba mét về bên phải. Nếu không chú tâm sẽ không tìm ra nó. Lối vào thấp và hẹp, gần như khuất biệt sau những cành thông giăng dọc ngang.

<Tui cá mười ăn một là Ông Bự đã biến vào đó,> tôi nói. <Xem ra bờ nhận định đúng đấy, Ax.>

<Coi bộ không chỉ có riêng tụi mình ở đây đâu,> Tobias ề à.

Một cái gì đó đang ra khỏi hang. Ồ, một con người - chính xác là một người đàn ông.

Ông ta dừng lại ngay cửa hang, rồi thận trọng nhìn khắp xung quanh. Có vẻ như ông ta đang coi xem có bọn do thám nào đang núp sau những thân cây không...

Trông ông ta không có gì nổi bật. Diện mạo tầm tầm, chiều cao và trọng lượng trung bình, tuổi cỡ trung niên, tóc hoe hoe giữa màu nâu và vàng, không dài không ngắn. Ông ta mặc một cái quần jeans chả có gì đặc biệt, một áo sơ-mi màu sẫm và chân đi đôi giày tennis màu trắng.

Ông ta thuộc típ người sẽ chìm nghỉm trong đám đông ngay lập tức, là dạng người nhạt nhẽo mà Jake sẽ trở thành nếu như định mệnh không chọn cho nó một con đường kỳ khôi, lạ đời là trở thành thủ lĩnh của Hội Animorphs.

Có vẻ như đã yên tâm, người đàn ông lách khỏi hang, nhanh chóng nhắm thẳng vô khu rừng đen ngòm gần đấy.

Bình thường, có lẽ tụi tôi đã bám theo ông ta, vì bộ dạng khả nghi như thế vừa từ vũng Yeerk chui ra. Nhưng Gafinilam còn quan trọng hơn nhiều, cho nên tụi tôi để mặc ông đi.

Hụp người sát rạt xuống mặt đất ướt chèm nhẹp, bụng chạm vào lớp thảm lá thông, rêu mốc và sỏi đá, tôi chậm chạp di chuyển về phía miệng hang và chờ, phòng hờ có người khác vọt ra. Vài phút sau, tôi ngửi ngửi lối vào. Ồ, Gafinilan đã đi qua đây. Tôi chuẩn bị tinh thần để chui vào vũng Yeerk nếu như tụi tôi buộc phải xuống đó, cốt để tìm thấy ông Andalite trước khi ông ta làm lộ hết bí mật của tụi tôi.

Tôi hồng hê chuẩn bị tinh thần để đón nhận những gì tôi trông thấy bên trong hang.

Ở trong chẳng có gì cả. Hồng bảg điều khiển giả, hồng cửa bầy hay những bàn phím gài mã số bí mật. Hồng gì hết. Chỉ là một khoảng không tịt mịt, tò hồ đầy bụi bặm bên trong một tảng đá lớn...

Tôi bò ra khỏi hang. <Chẳng có gì cả. Hồng có lối vào, hồng có bất cứ thứ gì sắt.>

Ax đang đậu trên một cành cây chắc mập, canh chừng cửa hang, nói vọng xuống. <Ma mãnh hết sức. Rõ ràng đây là chỗ Gafinilan giấu quần áo để biến hình Người.>

Ôi trời, lại thêm một sai lầm thứ hai trong đêm nay...

<Minh thấy ông ta rồi,> Tobias bất ngờ thông báo từ đâu đó trên cao.

Tôi chạy vọt ra. Ra tới bìa rừng, tôi lập tức hoàn hình rồi biến thành cú.

Tụi tôi theo dấu Gafinilan tới vùng lân cận trường đại học và thấy ông ta bước vào lối xe chạy tới trước cửa một căn nhà bình thường. Một nông trại nho, giống như bao ngôi nhà khác ở khu này. Trên thùng thư màu đen đề chữ "H. McClellan" màu vàng, rất đúng chuẩn mực.

Gafinilan dừng lại trước cửa, nhìn quanh rồi thọc tay vào túi quần, lôi ra chùm chìa khóa và mở cửa đi vào.

Tụi tôi bay vòng vèo và chờ. Chỉ nghe tiếng ổ khóa lách cách trượt vào vị trí. Không có đèn bật lên trong nhà, ngay cả sau đó bốn phút.

<Cái gì vậy ta?>Tobias thắc mắc.

<Hay là ông đã lên chuồn qua cửa sổ?>

<Không phải đâu.> Ax gạt phất. <Việc đó quá nguy hiểm. Từ rày trở đi Gafinilan sẽ vô cùng thận trọng vì sào huyệt của ông đã bị lộ.>

<Thôi nào các chiến hữu,> tôi hô. <Đã đến lúc phải báo cáo sự việc với thủ lĩnh can trường của chúng ta rồi.>

CHƯƠNG 7

“Jake, Ông Bự đó đã dòm thấy tui hoàn hình.”

Vừa nghe tôi nói đến đó, Rachel đã nhảy nhồm khỏi thanh rào gỗ nhỏ đang ngồi. Đó là trước giờ đi học vào sáng sớm hôm sau, khi chúng tôi tụ tập trong trang trại nhà Cassie như thường lệ. “Tuyệt lắm, Marco. Làm ăn hay quá há,” nhỏ móc mĩa.

“Nhưng mà,” tôi chống chế. “Ông thậm chí không hề giạt mình, hồng buồn nhìn tui lấy một lần hay nói chuyện với tui nửa câu, cũng chẳng hỏi Ax về tui luôn. Cứ như ông cóc thềm quan tâm tới tui vậy...”

“Thế thì mình có một câu hỏi: tại sao vậy?” Jake trầm ngâm. “Nên nhớ Cơ trưởng Gonrod đã ngạc nhiên tới độ muốn ngắt đi khi thấy con người có quyền năng biến hình. Chắc hẳn đâu óc Ông Bự đang chú ý tới một cái gì đó lớn lao hơn.”

“Ồ ồ, chắc chắn rồi. Như tui đã nói khi nãy đó, ông chẳng hỏi han gì ráo,” tôi cảm ràm. “Thiệt chẳng hiểu gì hết. Ông cũng chẳng thềm hỏi vì sao Ax biết tin về cuộc xung đột ở hành tinh Rakkam Garroo. Chẳng hỏi tui hay ảnh có bao nhiêu “đồng đội”, hoặc tui mình là ai, vân vân. Ai lại vô tâm đến thế hồng biết. Có thể đó là sự thờ ơ có tính toán.”

<Ông ta còn bảo chúng tôi rằng Visser Ba sẽ đến bất cứ lúc nào,>
Ax thềm.< Cứ như ông biết thói quen của hắn và đang nóng lòng

muốn gặp hẳn vậy.>

<Hoặc để tấn công hẳn,> Tobias nói. <Không nên nhảy vào kết luận ngay. Chúng ta chưa biết tí gì về mối quan hệ giữa Gafinilan và Visser Ba.>

Tôi cười. “Rõ quá rồi. Chắc chắn là giữa hai kẻ đó có một mối quan hệ. Dựa vào việc Gafinilan hối tui mình đi đi, và dĩ nhiên, vào lời đe dọa giết tui mình nếu không để yên cho ông và người bạn của ông. Theo tui nhận định, nếu ông không ủng hộ tức là ông chống lại chúng ta.”

Jake đưa tay chà chà cái gáy của nó. “Nên nhớ, ông ta không ở lại để gặp Visser Ba và **luôn** có khả năng kết nạp hai người Andalite đó vào đội chúng ta. Vậy, chúng ta phải để mắt tới ông này. Phải bảo đảm ông ta không làm việc cho một công ty do Yeerk điều hành, hoặc phải tới vũng Yeerk ba ngày một lần.”

“Để em đi cho,” Rachel xung phong.

“Cả mình nữa,” Cassie nói theo.

“Tốt. Ax, bồ biết gì về Gafinilan?” Jake hỏi.

<Danh tiếng của ông ấy không hề có tí tì vết,> Ax nói đơn giản.

“Ông đã suýt giết bồ vì lãng mạ ông mà,” tôi nhắc. “Ông đã tấn công bồ, một đồng bào Andalite.”

<Ông ấy là một chiến binh, chứ không phải là nhà ngoại giao,> Ax đáp, dường như không tin lắm vào lời nói của mình. <Tôi nghĩ phản ứng như thế không là điều bất thường đối với một chiến binh được huấn luyện chính quy, nhất là đối với người đang rất xa quê nhà, tại nơi chịu ách xâm lược của kẻ thù.>

“**Thế** còn cuốn băng video thì sao?” Rachel chất vấn. “Ai đã quay nó? Làm sao nó được chiếu lên?”

Cassie nhún vai. “Có rất nhiều giả thiết. Có thể hoàn toàn là vô tình, ai đó đi lang thang quay được rồi đem bán cho đài truyền hình hay cho mấy tờ báo lá cải như *Sao sáng* hay *Toàn Thế*. Hoặc đây là trò đùa của một tên điên nào đó.”

“Cũng có thể do chính tay Gafinilan quay,” Rachel nêu ý kiến. “Không chừng ông ta thông đồng với bọn Yeerk để lừa ‘băng thảo khấu Andalite’ vào chỗ chết.”

“Nhưng tui tui vẫn còn sống nhăn răng đây nè,” tôi đập lại. “Nếu giả thuyết của bồ là đúng thì chắc chắn tui đã không còn ở đây để đàm đạo với bồ.”

<Ngộ nhỡ Gafinilan không phục vụ cho Yeerk thì sao?> Tobias lập luận. <Ngộ nhỡ ông ta không liên quan gì tới cuốn băng? Ngộ nhỡ ông ta thật tình chỉ muốn chúng ta đừng tò mò về ông và bạn ông thôi thì sao...>

“Quá tệ,” Jake nói lạnh tanh. “Bao nhiêu lâu thì người Andalite xuống Trái đất một lần nhỉ? Chúng ta không thể bỏ qua tình huống là Gafinilan và Mertil muốn ẩn dật ở vùng ngoại ô. Tạm thời cứ cho là họ không có ý hại chúng ta, nhưng ta vẫn phải cố tìm hiểu.”

“Theo tui hiểu thì có nghĩa là chúng ta sẽ đột nhập và nhà Gafinilan hả?” tôi hỏi mà biết tổng câu trả lời.

“Ờ. Chỉ có điều ‘chúng ta’ có nghĩa là bồ và Ax.” Jake bảo. “Nếu Gafinilan phản bội, đi theo Yeerk thì mình không muốn ông ta biết thêm hội viên Animorphs nào khác nữa. Như vậy, xầm tối nay Marco sẽ ở dạng người - vì cậu đã lộ tẩy rồi - còn Ax ở dạng Andilate. Gafinilan biết Tobias rồi. Nhưng tụi mình cần cậu ấy bay cánh giới và trinh sát địa hình trong khi hai bồ vào trong. Ax, bồ đi thăm ông chính thức, nhân danh hoàng tử của mình. Mấy người còn lại sẽ bí mật theo sau và tiếp viện khi cần.”

Tôi cười toe. “Ừa, phòng trường hợp ông ta đòi ‘giết nếu không để tui yên’. Cảm ơn nha, bạn hiền.”

Jake cũng cười, “Không có chi. Khi bồ đi thì tụi này theo chân liền. Nhớ thăm dò coi ông ta đi đâu và làm cái gì. Coi xem ông có tiếp xúc với Yeerk hay không. À, hãy để mắt tới Mertil nữa.” Jake quay qua Rachel và Cassie. “Nhưng trước tiên, sáng nay phải ráng gặp ông H. McClellan trước khi ông ta rời nhà. Tobias đi với hai bồ. Khi tới giờ học thì bồ thay ca.”

Tobias rời chỗ đậu quen thuộc trên rui nhà. <Được rồi, Jake. Gặp lại các quý nương trên không nha.>

“Thế từ giờ tới lúc cùng Ax đi thăm Người Dơi và Robin, tui được mong đợi phải làm gì đây?” Tôi hỏi Jake khi bọn bạn đã đi hết.

Jake cười ruồi. “Này, Marco. Mình nghĩ bồ đã làm đủ rồi. Thì đó, ba người mấy bồ tự động theo dấu Ông Bự mà chẳng báo cho tụi mình biết. Cứ nghỉ ngơi thoải mái trong vài giờ nữa đi. Có thể cầu

nguyện cũng được. Chúng ta sẽ cần tới nó đây.”

CHƯƠNG 8

Tôi chẳng phải là đứa hay cầu nguyện và mê tín dị đoan. Ờ mà trừ những khi phải đánh bạo mời một cô nhỏ điệu dàng nào đó đi chơi, tôi mới hay cầu cho cô ta đồng ý...

<Marco? Bờ đó hả?>

Tôi nhập bọn với Tobias bên trên khu vực nhà H. McClellan. Các ngôi nhà hai ba phòng, có mái; những mái lợp in bóng cây tuyết tùng hình tam giác hoặc tứ giác; những hồ bơi ở sân sau màu xanh da trời, hình tròn hay hình vuông; và những thửa sân trước hình chữ nhật màu xanh lá cây. Một quang cảnh điển hình của người dân Mỹ, nhìn đặc biệt lạ lùng ở góc độ này.

<Sao bờ không đi học với mấy đứa kia?> Tobias hỏi.

<Tui thật sự chẳng muốn trả lời câu hỏi của bờ. Bờ đã tìm ra cái gì chưa?>

Tobias đánh vông một vòng, lười biếng mặc cho luồng khí nóng nâng lên. <Không nhiều. Tụi mình đã đi theo Henry- tức là "H"- tới trường đại học. Hình như ông ta là trợ giảng cho một giáo sư nghiên cứu vật lý hạt nhân.>

<Ax sẽ tìm hiểu và sẽ biết thôi. Còn gì nữa?>

<Ồ, ngoại trừ lúc ông ta đi vào phòng nghỉ, chắc chắn là để hoàn hình, còn đâu tui mình đã giám sát ông ta suốt buổi sáng nay. Cassie và Rachel đã lên vào bên trong, thấy rằng đó là nơi lý tưởng để hoàn hình. Phần lớn thời gian ông ta ngồi bên bàn làm việc, hoặc tán dóc với mấy đồng nghiệp và ăn bánh cam vòng. Sau đó Rachel và Cassie đi học, còn mình lượn vòng quanh. Vào khoảng 11 giờ, Henry nhận được một cú điện thoại, hình như khiến ông ta run lên. Điều tiếp theo mình biết là ông ta gấp rút về nhà. Trừ phi ông ta biến hình thành con gì đó cực nhỏ và bay đi, còn đâu mình nghĩ ông ta vẫn còn ở đó.>

<Hoặc ở trong nhà kính. Tui muốn chắc cú hơn,> tôi bảo.

Tôi lướt xuống, gần mái nhà của Henry McClellan. Áp sát khu nhà kính nối liền với ngôi nhà gạch bằng một mái chái dài bốn năm mét, trông giống đường hầm.

<Cẩn thận, Marco,> Tobias cảnh báo.< Ông đang xúc động và hoang tưởng.>

<Và chắc chắn đang rình tui mình. Tui biết. Tui biết.>

<Có lẽ đó là cú điện thoại về Mertil,> Tobias đoán, khi tui tôi hạ xuống cách nhà kính sáu mét.

<Có lẽ là Visser Ba,> tôi nói có kìm giọng bông lơn. <Đừng có thi vị hóa.>

Tobias mặc kệ lời nhận xét của tôi. <Ông kia,> cậu ấy chỉ. <Trong hình hài Andalite.>

Gafinilan thấp thoáng bên dưới mái nhà khum khum bằng kính, đọng hơi nước, bên trong rợp mát một màu xanh lá cây...

<Theo như lời chú Ax thì,> Tobias giải thích. <Làm vườn là một thú vui ưa thích của người Andalite. Thật ra là một lĩnh vực nghệ thuật.>

<Hết xảy. Tui hứa sẽ mua cho ông ta một máy cắt cỏ hiệu John Deere nhân ngày Giáng sinh. Có dấu hiệu gì về Mertil không?>

Tobias đáp trên một cây sồi bụi chẳng trong nông trại Henry McClellan. <Mình không thấy, chỉ thấy Gafinilan đang cắt tỉa lá hay làm gì đó với dụng cụ xén lông cừu. Ông làm chăm chú, tập trung ghê lắm.>

<Vậy thì để mình lại gần hơn.>

<Ê, Marco, hông phải ý hay đâu. Ngộ nhớ ông ta ngược nhìn lên thì sao?>

<Ngộ nhớ ông không ngược?> tôi phản bác. <Hứ cái ông này thật bí hiểm. Tui muốn biết về ông càng nhiều càng tốt trước khi ông bày lộ chân tướng ra.>

<Ừ, nhưng mà...>

Không có nhưng nhị gì hết. Tôi lướt xuống thấp, thấp hơn, mắt căng ra hầu thu hết tất cả mọi chi tiết vào tầm nhìn. Chợt...

Ddzíítttt!

<Ááááá!>

Tôi thậm chí còn chưa đụng vào lớp cửa kính! Một cú điện giật khiến tôi lật nhào, suýt lộn ngửa, cách mái nhà kính chưa tới ba tấc. Tôi kìm lại, đập cánh cuống cuồng, ráng đừng để chạm mái kính, cũng ráng đừng đến gần nó quá giống như một giây trước..

<Marco?>

Nhà kính này có trường lực rào quanh. Một biện pháp bảo vệ rất tự nhiên của Gafinilan.

<Marco! Trả lời mình đi!>

Tôi không thể. Con đau xé trời. Ghê gớm quá. Tâm trí người của tôi tê điếng.

Tôi nhào nhào bay lên, chẳng biết về hướng nào hay cố thoát khỏi cái gì. Những giác quan ó biến chiếm lĩnh, khiến tôi cứ bay và bay, chìm đắm trong cơn đau...

<Marco! Bờ đang làm gì vậy? Ra khỏi đó mau!> Tobias hét lên.

Tôi không thấy có camera giám sát nào gắn trên mái nhà, cho đến khi quá trễ.

<Coi chừng! Ông ta có máy Cát!>

Tiếng thét của Tobias xuyên qua tâm trí đang đau thất thần của tôi. Quay lại, tôi thấy cái đầu và đôi tay cầm vũ khí của Gafinilan chĩa xuyên qua cửa sổ mái, chỗ bằng phẳng nhất trên mái nhà.

Máy Cắt chĩa thẳng vào tôi.

<Đầu hàng đi!> ông quát ong óng trong đầu tôi. Tôi chẳng trả lời, hy vọng có lẽ - chỉ có lẽ thôi - ông ta sẽ nghĩ tôi chỉ là một con chim vớ vẩn đi lạc...

Đây hông phải là lần đầu tôi đánh giá thấp ông ta.

Xẹt!

Ông ta bắn! Tôi thấy ánh chớp trước khi cảm thấy cơn đau.

<Ááááá!>

Một trong những móng vuốt của tôi biến đầu mất tiêu.

<Đó là phát súng cảnh cáo!> Gafinilan gầm gọng.

Bạn không thể tưởng tượng được sẽ hoảng vía ra sao khi nhìn xuống thấy một mẫu thân thể mình mất đi - cho dù bạn đang ở đang lối nào. Thấy khoảng trống hươ nơi đứt lìa có máu và thịt ứa ra.

<Đầu hàng đi!> Gafinilan yêu cầu. <Nếu không sẽ chết.>

Chẳng có sự lựa chọn nào cả.

<Đi tìm bọn bạn! Đi tìm Ax!> Tôi bảo Tobias bằng giọng truyền riêng. <Nhanh lên!>

Gafinilan vẫn cầm máy Cắt chĩa vào tôi.

<Đáp xuống sân sau, bên cạnh nhà kính,> ông ta chỉ thị. <Sau đó hoàn hình.>

CHƯƠNG 9

<Ồ, mắt ta không đánh lừa ta đấy chứ.> Gafinilan ngạc nhiên nói, khối cơ bắp nặng cả mấy trăm ký của ông sưng lại. <Khi ta thấy mi lần đầu thì trời tối, ánh sáng mờ nhạt... nhưng mi là Người chứ không phải Andalite.>

Tôi chập vọt đứng lên trên hai chân. So với việc mất móng vuốt, việc này cũng tệ hại hơn kém. Chỉ có một ít bùn đất rớt vương vãi trên nền nhà.

“Ông nhìn thấy rồi đấy.”

Gafinilan xia máy Cắt vào tôi như một ngón tay đang quở trách.

<Ai cho mi quyền năng biến hình?> Ông chất vấn.

“Điều đó có gì khác biệt?”

<Khác biệt giữa cái đúng và cái sai,> Gafinilan đốp chát. <Người Andalite nào trao cho mi quyền năng biến hình là đã phá vỡ luật *Lòng Nhân Từ Của Seerow*. Hắn ta là tội phạm.>

“Người Andalite ấy đã chết rồi,” tôi nói hờ hững. “Tôi hông chắc ông còn gọi người nào khác là tội đồ nữa không, nhưng mà, hãy để ông ấy - người hông hề có lỗi - đặt viên đá đầu tiên.”

<Mi ngụ ý gì, con Người?>

Đột nhiên tôi điên tiết lên, quên cả sợ. “Ta chẳng ngụ nghĩếc gì cả. Ta nói sự thật. Mi đã thỏa hiệp gì đó với Visser Ba. Ta không rõ mi muốn đạt được điều gì, nhưng ta biết rõ điều này: rằng Visser Ba là Yeerk. Hừ, người Andalite vốn thông minh, sáng láng mà. Vậy thì, hãy cho ta biết cái gì khiến mi làm thế?”

PHỤT!

Tay tôi vội chụp lấy cổ. Né lệ. Hú hồn - đó là một cú cảnh cáo. Và rồi lưỡi dao đuôi kè vào cổ tôi.

<Ta không phải là đồ phản bội.> Giọng truyền của Gafinilan trầm thấp và đe dọa.

<Gafinilan!>

Là Ax!

Ảnh đã phóng qua hàng rào bao quanh khuôn viên nông trại H. McClellan, đuôi vồng lên, sẵn sàng chiến đấu.

<Nếu ông là người Andalite chính trực,> Ax nói, dừng lại cách tụi tôi chưa tới ba mét, <thì ông sẽ không làm tổn hại đến con Người này. Bây giờ anh ấy đã thuộc về phe chúng ta - một chiến binh chống lại Yeerk. Hạ gục anh ấy ông sẽ là kẻ phản bội.>

Gafinilan quăng mắt cuống ra nhìn Ax. Mắt chính của ông vẫn

chĩa vào tôi, về chán chường.

<Mi dám thách ta ư, *lính nhỏ?*> Ông ta mệt mỏi hỏi.

<Tôi dám đấy,> Ax khẳng khái. <Những người trong hội đều biết chúng tôi đang ở đây. Chính hoàng tử của tôi đã phái chúng tôi tới đây nói chuyện với ông.>

Gafinilan không phản ứng lại ngay lập tức mà đứng như trời trồng, cứ như đang ước lượng từng đũa tụi tôi. Nét mặt ông ta thật khó đoán.

<Ta cảnh cáo mi, hãy đứng đó không được đến gần,> cuối cùng ông lên tiếng. <Hoàng tử của mi đã lắng nhục ta khi phớt lờ mệnh lệnh của ta và phái đến những đứa trẻ loài người.> Từ tốn nhưng mang vẻ bồn chồn, ông rút lưỡi dao đuôi ra khỏi cổ tôi. <Nhưng ta muốn nói chuyện với ông ấy, bằng không ta sẽ chẳng nói chuyện với bất cứ ai.>

Tôi lùi lại. Cảm thấy da cổ mình tê tê nhồn nhột. “Vậy thì tôi nghĩ cuộc đấu khẩu đến đây là chấm dứt.”

Tôi bước xa khỏi Gafinilan và tiến một bước về phía Ax.

<Không đâu!> Ông Bự cất tiếng.

Chầm chậm tôi quay đầu lại, nhìn vào Người Andalite Bự.

Trong thoáng chốc, tôi nghĩ mình bắt gặp nét run run trên gương

mặt to tướng của ông. Một cái rùng mình nhẹ, hoặc là tôi chỉ tưởng tượng ra.

<Không,> ông ta lập lại, giọng truyền trầm và bình thản hơn. <Xin vui lòng đi vào trong này...>

<Marco? Ax? Tụi mình đã ở đây. Cả ở phía trước lẫn phía sau ngôi nhà.>

Jake đó. Hết xảy.

“Rồi,” tôi nói với Gafinilan. “Chúng ta hãy nói chuyện đi.”

Gafinilan dẫn tôi và Ax qua một cánh cửa bên hông lối vào đường hầm của nhà kính. Từ đó chúng tôi đi vào ngôi nhà chính qua cửa sau - chắc hẳn là có gắn màn hình - và bước vào nhà bếp lịch duyệt, theo đúng kiểu dáng trên các tạp chí *Sống Cùng Martha Stewart*, *Nhà Đẹp* hay *Tìm Hiểu Kiến Trúc*... [Mẹ kể tôi thường hay đọc một trong những tờ tạp chí này.](#)

<Nhà ông là một ví dụ thú vị, xác thực về nơi sinh sống của loài người ở ngoại ô,> Ax trình trọng nhận xét.

<Tôi rất cảm kích lời khen ngợi của anh, Aximili,> Gafinilan đáp, cũng trình trọng không kém. <Thật khó mà học chi tiết văn hóa loài người. Nhưng điều đó rất quan trọng, nó giúp tôi và Mertil ẩn mình ở nơi vô cùng bình thường. Mặc dù tôi thừa nhận mái nhà này thấp quá, đôi khi cũng khiến tôi lúng túng. Không gì bằng được sống ngoài trời bao la.>

“Đó là nông trại dành cho ông,” tôi bảo. “Lần sau, ông hãy trở cửa sổ mái ở tất cả mọi phòng chứ không phải chỉ ở nhà bếp.”

Gafinilan làm ngơ lời nhận xét của tôi, tiếp tục dẫn tôi thăm nhà bếp. Nơi này quả là thánh địa của đủ các món đồ gia dụng. Nào là tủ lạnh không đóng tuyết. Lò vi-ba, bếp điện, bếp lò của người Viking. Máy rửa chén Bosch. Máy xay thịt KitchenAid. Tất cả đều sạch và sáng bóng. Dì Nora hẳn sẽ thấy như ở trên thiên đường nếu được ở đây. Ôi trời, có lẽ là tôi đã dành quá nhiều thời gian để theo dõi các chương trình bếp núc trên kênh *Thực phẩm* rồi.

“Ui, nhà bếp thế mới là nhà bếp chứ, Gafinilan,” tôi trầm trồ. “Nhưng coi bộ nó hông bao giờ được sử dụng. Chẳng có cái chén đĩa bẩn trong bồn, chẳng có chảo nồi treo trên tường hay giẻ nhúng xà bông trên kệ. Đời nào ai lại tin là hai người các ông sống ở đây.”

Gafinilan hướng mắt chính vào tôi. <“Hai người các ông” không sống ở đây,> ông ta chỉnh lại. <Ít ra là theo như con Người nhìn nhận căn nhà này thuộc quyền sở hữu của Henry McCellan. Ông ta trú ngụ ở đây một mình, sống lạng lẽ. Phần lớn thời gian ở văn phòng của mình tại trường đại học. Chẳng có bạn bè, ông ta thuộc típ mà loài người gọi là “người cô độc.”>

Ồ, như vậy là một câu hỏi sáng tỏ. Gafinilan dẫn tôi đi qua năm ba căn phòng khác - phòng nào cũng đều nguyên vẹn, chưa sử dụng. Kể cũng phải, những tấm thảm trắng, ghế bọc vải lụa màu hồng đâu có hợp với hai anh chàng móng guốc lấm lem và không có khả năng ngồi kia.

Đúng là Mertil và Gafinilan phải sống ở nơi nào đó **khác trong ngôi nhà này**.

Thứ duy nhất không ăn rơ với căn nhà hoàn hảo này là mấy bức tranh nghệ thuật. Rõ ràng là mua từ quán tranh của anh họa sĩ nghèo rớt mùng toi nào đó dựng bên lề xa lộ. Tức là tranh vẽ trên vải nhưng đen, được bán trên một chiếc xe Callilac cũ. Có bức phong cảnh biển và cả bức anh hề với đôi mắt buồn so.

Trước khi tôi hỏi xem bức Elvis đang khóc treo ở đâu thì Gafinilan dẫn tôi trở lại nhà bếp. Trên bức tường đối diện cửa có một bàn phím. Nó bị đôi vai chành bành của Gafinilan che mất khi ông cúi húi bấm mật mã. Một cánh cửa ngầm bên trái bàn phím mở ra.

<Xin mời vào. Đây là tư phòng của chúng tôi.>

Bằng giọng truyền riêng cho tôi nghe, Ax báo cho Jake biết rằng tôi đang bước vào căn phòng bí mật; rằng Jake và tôi bạn phải sẵn sàng xông vào tiếp ứng khi nghe bọn tôi kêu cứu.

Ax bước lên trước, tôi huýt gió. Đó là một lòng máng tí hon kiểu Andalite.

<Mertil và tôi thật may mắn vì đã thu lượm lại được nhiều thứ còn sót sau vụ rớt phi cơ,> Gafinilan giải thích. <Quan trọng nhất là nguồn cung cấp năng lượng và máy phát trường lực. Cái sau rất quan trọng và cần thiết cho sự sống còn của chúng tôi.>

Tôi cười khô khốc. “Ông khỏi cần nói tôi cũng biết.”

Trạm máy tính! Có gần một chục máy tính. Mỗi màn hình chạy một chương trình khác nhau, nhìn sơ qua chẳng có máy nào quen thuộc với một tay hacker như tôi cả.

Có cả năm sáu màn hình ti vi lớn. Mỗi cái đang chiếu một chương trình truyền hình khác nhau. Tất cả đều là của đài CNN – từ các bộ phim Hollywood tới những chương trình thời sự trực tiếp.

Sàn nhà phủ đầy cỏ êm mượt. Không có ghế, nhưng có một cái bàn cao, dài, trên đó để rất nhiều loại vũ khí cầm tay.

Bức tường sơn tèm lem đủ màu sắc. Trần nhà màu xanh da trời. Hình như không còn phòng nào khác ngoài căn phòng rộng rãi này. Hoặc có thể có mà chìm ngằm trong tường. Không chừng còn có những bản điều khiển bí mật khác.

Bởi vì tụi tôi không thấy Mertil đâu cả.

CHƯƠNG 10

<Hoàng tử Chinh Chiến Gafinilan, tôi muốn hiểu tại sao **đường như** ông không quan tâm đến việc gia nhập đội quân chống Yeerk của chúng tôi?> Ax hỏi.

Tối đây thì mọi thứ đã tiến triển tốt.

Nhưng thay vì nhìn đầu móng guốc Ax cọ quệt trên sàn nhà đây cỏ, tôi lại nhìn vẻ mặt của Gafinilan - chuyển từ thất thần sang bình thản, không thể đoán biết được rất tiêu biểu của người Andalite. Tất cả diễn ra chưa đầy vài giây.

<Khá lắm, *lính nhỏ* Aximili,> ông Gafinilan nói, xụ người xuống cho thư giãn hơn và ít biểu lộ tức tối hơn. <Có lẽ anh sẽ thấy câu chuyện của tôi chẳng hay ho gì, nhưng mà nó là sự thật và do chính tôi kể cho các anh nghe,> ông nói tiếp. <Cách đây không lâu, tôi được bổ nhiệm vào lực lượng tàu Mái Vòm tham gia cuộc chiến chống Yeerk, giống như anh trai Elfangor đáng kính của anh.>

<Vâng.>

<Mertil và tôi là những phi công chiến đấu. Chúng tôi cùng học chung học viện, và mỗi người đều đạt danh tiếng về thành tích học tập xuất sắc và lòng dũng cảm. Tuy nhiên, chẳng ai miễn nhiễm được sự khốc liệt của chiến tranh. Trong khi chiến đấu với tàu Lưỡi Rìu, tàu Mái Vòm bị phá hủy, chiến đấu cơ của tôi bị trúng hỏa lực, tiêu mất động cơ chính. Ngay lập tức, tôi mất kiểm soát và đâm vào chiến đấu

cơ đã bị thương của Mertil. Cánh của chúng tôi khóa vào nhau và cùng bị rút nhào xuống mặt đất. Tôi chắc hẳn cả hai chúng tôi chết rồi chứ...>

Gafinilan ngừng lại, rồi sau một vài phút căng thẳng, ông nói tiếp.

<Nhưng thay vì vậy, không hiểu sao cả hai chúng tôi cùng sống sót, và trở thành những thương binh. Trải qua mấy tháng trốn chui nhủi trong rừng, tránh né những con mắt tò mò, cho đến khi tôi có thể thu phục được một con Người và dò dẫm đi vào thế giới loài người. Anh biết đấy, tôi chỉ bị thương nhẹ thôi: vài vết bỏng qua loa và đâm đứt xương sườn bị dập. Nhưng Mertil thì bị thương nghiêm trọng. Ngay lúc tỉnh dậy, anh ấy nhận ra cái đuôi của mình đã đứt lìa. Rồi thì không còn khả năng sử dụng thuật biến hình nên anh ấy không thể phục hồi lại được hình hài thật của mình. Bây giờ tôi không còn là chiến binh phục vụ cho thế giới Andalite nữa. Tôi là người bảo vệ, người bạn của Mertil. Dù sao thì...> Gafinilan nói thêm, bằng giọng truyền rầu rĩ, <phải chi tôi điều khiển được chiến đấu cơ của mình thì Mertil đâu phải chịu khổ sở như vậy.>

<Kính khủng quá,> Ax thì thảo, vẻ thông cảm thoáng qua trong giọng truyền của anh. <Mertil bị tước đoạt danh hiệu liệt sĩ anh hùng, mà phải sống cuộc đời con lại là một *vecol*.>

<Tôi rất mừng là Mertil vẫn còn sống,> Gafinilan tiếp.

“Vậy anh ấy đâu rồi?” Tôi hỏi. “Tôi muốn gặp anh ấy.”

<Không thể được!> Ax phản đối.

<Đúng thế!> Gafinilan nói.

“Ồ. Vậy thì vui lòng cho tôi hỏi *tại sao?*”

<Không thể phá vỡ sự tách biệt của một *vecol*,> Ax giải thích. <Sự sống tách biệt là chân giá trị duy nhất anh ta có.>

“Chà, tôi đâu có chỉ trỏ hay giấu cợt gì,” tôi bảo. “Tôi không thể chào ‘Hi!’ với anh ấy sao?”

Không có tiếng đáp từ cả hai người Andalite. Đáng lý ra tôi nên ngậm miệng lại. Nhưng có điều gì đó khiến tôi không thể không hỏi. Tôi giả bộ cười: “Người Andalite các anh cần phải điều chỉnh lại thái độ với người tàn tật thôi...”

<Chúng tôi có những nguyên tắc của mình,> Ax nói gọn.

<Aximili!> Gafinilan gọi tha thiết, đổi đề tài. <Anh có vui lòng cùng tôi chia sẻ về *illsipar* không?>

Chuyện lạ đây. Khi Ax ở trong lồng người, ánh không thể ngưng ăn bánh quế. Điều đó thật đáng sợ! Ai chà, tôi bắt gặp ánh nhìn sáng rõ như khi thấy bánh quế nháng lên trên gương mặt Andalite vô cảm của Ax. Nét biểu cảm đó có nghĩa là “Hãy mau thết đãi tôi bây giờ đi, nếu không tôi buộc phải làm ông đau đấy.”

<Cảm ơn,> Ax nhã nhặn nói. <Tôi đã không ăn về *ilisipar* kể từ khi tôi rời thế giới quê nhà.>

Gafinilan lộ cốc ra cửa sau, dẫn tôi trở lại nhà kính.

<Ông là một chuyên gia làm vườn, Gafinilan,> Ax tấm tắc khen.

<Tôi đã nghiên cứu thực vật học và kỹ thuật canh tác từ hồi còn trẻ. Quả là một nỗ lực phi thường nhưng cũng mang lại những đền bù. Nó giúp tôi học cách chăm sóc và nuôi dưỡng các loại cây của Trái đất...>

Dẫu chẳng biết mô tê gì về kỹ thuật nhà kính, nhưng tôi cũng phải công nhận là ông Gafinilan có tay trồng trọt. Có ít nhất mười loài hoa được trồng thành những luống thẳng thớm. Hoa hồng, hoa huệ cam, mẫu đơn tím - Gafinilan thật tử tế khi gắn ở mỗi loài cây một tấm biển đề tên, để những người tay mơ đọc mà biết. Những bụi hoa và cụm lá xanh mon mơn, có cả những thân cây ngâm trong lọ. Trên lối đi nghiêng dốc có rải đá Nhật Bản.

<Tôi trồng rễ *ilisipar* từ những hạt giống lấy trong khu vườn nhà tôi trên thế giới quê nhà,> Gafinilan giải thích. Bàn tay bụi khác thường của ông cầm nắm sáu cuống cây giống như củ hành non, nhưng lại có màu phon phớt hồng. <Nó là loài cây dễ trồng và mọc tốt ở đây.>

Tôi háo hức dòm hai người Andalite đặt vài nhánh rễ xuống đất rồi bắt đầu ăn theo kiểu Andalite. Dầm nát dưới móng guốc và thẩm thấu dinh dưỡng của nó.

Thật kinh ngạc, kết quả: hai người Andalite dường như quên phéng đi sự có mặt của tôi. Thế nên, tôi để mặc họ đó mà ra ngắm những cây có xuất xứ lạ do Gafinilan trồng. Tản bộ giữa các lối đi chật hẹp, đặt rải rác những túi đất, xẻng khum, bình tưới và những cây xương rồng trồng trong chậu nhỏ.

“Vùùvùù!”

Cái gì vậy kìa!

Tôi gio tay xua xua không khí. Con ong.

“Vùvùvù!”

Thêm một con ong nữa. Khua vội, nhưng tôi chỉ phí thời gian. Con ong không quan tâm tới tôi, nó chỉ chú ý tới những luống hoa ngọt ngào, màu sắc sặc sỡ trong nhà kính.

Dĩ nhiên, Gafinilan nhờ cậy tụi ong để thụ phấn cho cây cối của mình.

Tôi liếc nhìn coi Ax và ông chủ nhà có còn say sưa với nghi thức *illsipar* hay không. Vẫn còn...

Tôi vội tìm trong nhà kính coi có tổ ong nào không. Không hề...

Tôi kiểm tra lại bộ óc của mình xem trong đó có tí chút kiến thức gì về loài ong mật này không. Chẳng hạn như, chúng có đốt hay không? Hồng có gì.

Nhưng tôi sẽ hấp thụ con ong. Nếu ong đến và quay về tổ nằm bên ngoài nhà kính không bị kẹt trường lực - thì chúng biết lối ra vào an toàn.

Đó chính là điều tôi cần.

Tôi đứng im re, **hy vọng cơ thể mình tỏa ra một mùi hương giòn ngọt. Và rồi...**

“Vùvùvù!”

Chụp được rồi! Tôi giữ lỏng con ong trong tay, hấp thụ được nó.

<Cám ơn ông đã đãi tôi món ngon.>

Tiếng Ax! Vẫn nắm chặt con ong, tôi liếc qua mấy lọ ươm cây và nhìn hai người Andalite vừa ăn quà vặt xong.

<Hân hoan đón tiếp anh,> Gafinilan đáp, một mắt cuống chĩa về hướng tôi.

Tôi mỉm cười.

<Có lẽ bây giờ hoàng tử của anh sẽ vui lòng đến thăm tôi chứ?> Gafinilan hỏi. <Bởi vì anh thấy đấy: tôi vô hại. Làm ơn bảo ông ấy là tôi rất hân hạnh tiếp đãi ông ấy những đặc sản từ thế giới quê nhà.>

<Tôi cần phải giải thích...>

“Vâng, dĩ nhiên,” tôi ngắt lời của Ax. “Chúng tôi sẽ chuyển lời mời của ông.”

Ax nhìn lại tôi, hơi lúng túng. Tôi cười toe toét...

Con ơng khi gió chích tôi một vố!

Ai da! Tôi mở bàn tay và quăng con ơng xuống đất. Rồi tôi lại gần hai người Andalite.

<Tuyệt!> Thành linh Gafinilan nói với vẻ xuề xòa của ông chủ mền khách. <Aximili, tôi mong chờ anh quay lại và được gặp Hoàng tử của anh!>

CHƯƠNG 11

Hoàng tử của Ax, tức thằng bạn nổi khố của tôi sẽ không tới thăm Gafinilan trước khi tôi tự điều tra thêm nhiều điều.

Nhưng tôi không nói cho nó biết.

Tụi tôi gặp nhau ở khu thương xá. Ax, trong lốt người, và tôi thung dung ghé vào các cửa tiệm, cùng ngắm nhìn mọi người đi mua sắm.

Jake đi lơ phơ một mình, dạo qua dãy cửa hàng Nike, giả đồ quan tâm sâu sắc đến vấn đề vô hại là thể thao. Tobias đi cùng Rachel. Nhỏ đang bận rộn xách giỏ quần áo mới mua từ tiệm *Tóc Hành* và tiệm *Bé Bé* còn Tobias coi bộ lúng túng, lụp chụp, không hợp với nơi này lắm.

Cuối cùng là Cassie trong bộ đồ jeans vừa khít.

Rất tình cò, tụi tôi cùng dạt đến quầy bán đồ ăn. Ax muốn mua một hộp bánh quế. Jake nghĩ chai Pepsi là được rồi. Ai mà biết tại sao nó lại nghĩ thế.

Không hẹn mà gặp, tụi tôi cùng đến ngồi xúm xít quanh một bàn trống. Trong khi Ax bận bịu ăn làm lăm lem mặt mày, và tôi ra bộ chúm mũi vào cuốn truyện tranh lôi từ trong túi quần ra, thì tụi tôi kể cho bọn kia biết tình hình.

“Thiệt tình, bồ đã liều lĩnh hết chỗ nói,” Jake lầm bầm, vể mặt và giọng nói tỉnh bơ.

“Ừa. Ừm... nhưng mà tui mình đã thu thập được điều cần thiết,” tôi cãi. “Tui mình đã đột nhập và trong và bảo đảm Gafinilan là khẩu đại bác xì.”

“Đúng vậy,” Ax đồng ý, mặc dù phải khó nhọc lắm anh mới cất cái cằm lên để nói. “Tâm trạng ông ta có vẻ không ổn định. Nhưng... nhưng ông ấy là một tay làm vườn tài ba. Và ông ta đã tạo ra cho mình một vỏ bọc Người vô cùng hoàn hảo.”

“Ừa... Ax hứng khăn giấy vào,” tôi cảm rằm, liệng cuốn truyện lên bàn. “Quả là một nơi quá hoàn hảo.”

Rachel chen vào câu chuyện. “Xem ra ông ta đã cố gắng quá mức cần thiết. Kể ra cũng dễ hiểu. Có lẽ ổng sợ.”

“Sợ ai?” Tobias hỏi. “Sợ chúng ta hay sợ bọn Yeerk?”

Jake nốc cạn chỗ nước ngọt cuối cùng. “Ông ta muốn gặp hoàng tử của Ax. Hà hà, chúng ta sẽ đi thăm Gafinilan một chuyến xem sao.”

Chẳng phải là ý hay đâu, bồ tèo. Hừ, tui có cảm giác không hay lắm về ông ta. Nhất là trong hoàn cảnh này. Tui không rõ động cơ của ổng. Theo tui thì chúng ta nên đợi ít lâu rồi hẵng tới.”

Jake nhún vai. “Đợi cái gì? Đợi Visser Ba tóm cổ ông ta hả? Đợi ổng khai với Visser Ba rằng có ít nhất một con người trong ‘băng thảo khấu Andalite’ hả?”

“Nhưng rủi ro lắm.” Cassie lên tiếng. “Marco nói đúng đấy,”

“Tụi mình phải cẩn thận. Để mình vào thám thính trước.”

Jake đứng lên. “Mình phải về nhà đây. Tối nay mẹ mình nấu món mình ưa thích nhất. Nếu mình về trễ thì mẹ sẽ thất vọng.”

“Mình đi cùng với bồ,” Cassie hăng hái.

“Mấy bồ bàn kế hoạch thăm Gafinilan đi nha, càng nhanh càng tốt,” Jake thêm. “Có lẽ là tối mai.”

“Mình cũng đi đây,” Tobias đứng lên và vặn vẹo cánh tay. “Nơi này chẳng hợp với mình gì cả. Chú Ax, chú có về cùng cháu không?”

Ax vỗ bụng. “Ừ, Tobias. Chú tin là mình no bụng rồi.” Anh đứng lên và vét nốt miếng bánh quế cuối cùng trong hộp.

Chỉ còn tôi và Rachel ở lại.

Tôi uốn ngực lên và cười toe. “Hà có gì mà bồ ở lại cùng với tui vậy, Rachel?”

“À, để chúng kiến bồ hành động ngớ ngẩn như thế nào í mà.” Nhỏ tựa lưng vào ghế. “Này Marco, bồ đang toan tính điều gì vậy?”

Tôi gio tay lên trời, tỏ điệu bộ đầu hàng. “Ô ô ô. Rồi sao...?”

“Bồ luôn luôn lập dị đó, biết không?”

Tôi cười phá lên. “Cám ơn. Tui cũng đoán vậy.”

“Nhưng bồ cũng là đứa luôn linh cảm thấy những trục trặc. Mình có thể chặn ngang những câu đùa nói vô duyên của bồ, nhưng mình không thể làm ngơ bản năng hoang tưởng của bồ.”

“Hi hi, cám ơn lần nữa nha,” tôi bảo.

Rachel nhú mày. “Mình hiểu rằng... nghe này, Marco, bồ sẽ không để Jake gặp Gafinilan trước khi đích thân bồ trở lại đó xem xét chứ? Đừng chối cãi nhé, bồ đang nung nấu một kế hoạch nào đó phải không? Nói cho mình biết đi.”

Bất giác, tôi liếc nhìn quanh coi có ai nghe ngóng không. “Tại sao? Để làm gì? Để bồ về ton hót với anh chàng người chim và đem nộp tui cho Jake hả?”

“Bồ thiệt là ngốc.” Rachel than van. “Hãy để mình đi cùng với bồ. Bồ cần phải có ai đó hậu thuẫn chứ.”

“Biết ngay mà! Tui biết là bồ rất quan tâm đến tui...”

Rầm!

Đó là khi Rachel đá một cú trời giáng vào ống khuỷu của tôi.

CHƯƠNG 12

Hồng có thời gian thử nghiệm thực tế lột hình biến ong cho “nhiệm vụ” sắp tới, vì vậy tôi vào Internet, hy vọng sẽ khám phá những khả năng và nhược điểm của ong. Những thông tin có thể giúp tôi lường trước sẽ gặp điều gì khi trí não ong mật nổi bật lên.

Và thế là tôi phát hiện ra những điều khiến lỗ chân lông tôi nổi gai cả lên, rằng: ong mật, giống như kiến, là một loài côn trùng sống có tổ chức xã hội. Tuy quy mô đàn của loài ong hồng lớn như kiến, nhưng mỗi cá thể ong đều có nhiệm vụ, bốn phận cố định suốt đời - là công đoạn nhất định của cả một quy trình. Giống như cái máy, cả đời ong tận tụy vì sự sống còn của bầy, cống hiến một trăm năm mươi phần trăm cho cái tổ của nó...

Giờ thì tôi đã hiểu tại sao người ta hay nói “siêng năng, bận bịu như ong”.

Cái này hồng làm tôi vui sướng gì. Đã từng là kiến một lần, tôi đã từng bị một mẻ sợ teo vòi, đã trải qua điều kinh khủng nhất trong cuộc đời vốn toàn những điều kì dị của mình.

Là kiến, tôi đã không còn là mình. Cả Jake và tụi bạn cũng thế. Hồng hề có ý thức nào về mình cả. Hầu hết mọi người không thể hiểu khi mất đi cái phần ý thức ấy nó sẽ như thế nào đâu. Nó ghê gớm hơn bạn gặp ác mộng gấp một trăm lần ấy.

Tôi hít một hơi thật sâu rồi liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Ôi dào, thời

gian trôi vùn vụt khi ta sợ.

Tụi tôi gặp nhau vào sáng sớm hôm sau. Rachel trong lột đại bằng đầu bạc còn tôi làm ó biển. Tụi tôi cùng bay tới nhà Henry McClellan.

<Giờ sao?> Rachel hỏi tôi.

<Đáp xuống và trình sát.>

Chưa tới ba phút sau khi đáp, tụi tôi đã tìm thấy một con ong - đang bay về hướng nhà kính. Tuyệt! Có lẽ tôi chẳng cần phải kiểm tra của nó nữa

<Nó đang làm gì vậy?> Rachel hỏi.

<Tui không biết. Cứ quan sát đã...>

Cái đó chẳng dễ gì. Ong ta cứ lượn ngoằn ngoèo, vù xiên vù xẹo. Lên rồi xuống. Qua phải, bổ nhào xuống rồi lại quẹo qua trái, vút lên. Đổ dốc méo xẹo, đổi hướng đột ngột, rồi lại quay về vị trí cũ.

Xong tiết mục nhào lộn cuối cùng, nó tỉnh queo, nhẹ nhàng chui qua một cái lỗ nhỏ tí trên tấm kính.

<Kia kìa Marco,> Rachel bảo. <Lối vào cho bồ đó.>

<Xời. Làm sao lọt qua được cái thùng hạt nhân ấy mà không bị nướng thui hả?!>

<Tốt nhất là bồ đi theo một con ong khác,> Rachel chỉ. <Đi nối đuôi nhau í. Vậy là tụi mình cần cái tổ rồi.>

Nhỏ nói đúng. Tuân thủ hệ thống bày đàn của ong là cơ hội an toàn nhất – và duy nhất - cho tôi vào bên trong.

Tụi tôi tìm ra tổ ong nằm kín đáo trên một chạc cây ở cuối sân sau của nông trại H. McClellan.

<Gafinilan đào đâu ra tiền cho cái cơ ngơi này nhỉ?> Tôi lẩm bẩm. <Cái sân rộng đến ba hec-ta là ít...>

<Bồ tưng lô-tô à?> Rachel đậu trên một cành sồi kế bên cái cây già cỗi, đã mục một phần, hứng một xã hội loài ong. <Mình canh chừng khi bồ hoàn hình, **biến hình** và tiếp cận ngôi nhà. Nếu có bất trắc gì ở trong, hãy gọi mình,> nhỏ cảnh báo. <Đừng chơi trò anh hùng đấy.>

<Chẳng nguy hiểm đến mức vậy đâu,> tôi lẩm xầm.

Tôi đáp xuống gốc cây Rachel đang đậu, hoàn hình cấp kỳ rồi đến đứng ngay bên dưới tổ ong.

Chẳng đứa nào trong bọn tôi ham biến hình thành những sinh vật nhỏ tí tẹo, nhất là côn trùng. Nếu là kiến nữa thì càng hời. Ong mật tuy có đầu óc hơn kiến nhưng nó cũng chỉ o e, rì rì suốt thôi. Phải chăng như vậy có nghĩa là chúng ít bị điều khiển, ít khờ khạo và ít hung bạo hơn?

Bây giờ hoặc không bao giờ. Tôi thu mình ráng chế ngự nỗi kinh sợ khi teo rút còn nhỏ như **một viên kẹo dẻo hình gấu** trong khi óc cổ

mường tượng ra hình ảnh con ong.

Biến hình hồng tuân theo một trình tự hay quy luật nào hết ráo. Nó là một quy trình bất định, hoàn toàn hồng thể dự đoán trước được.

Lần này, thân hình tôi trở thành mình ong trước hết. Marco từ đầu tới ngực, đến ong, rồi lại Marco ở phần dưới. Í ẹ.

Tôi có nói với các bạn rằng ong mật là một loài có bộ xương ngoài chưa ta? Điều đó có nghĩa là, chúng hồng có xương ở bên trong cơ thể. Vậy là, lúc này tôi chắc mẫm mình hồng có xương sườn hay xương sống gì ráo...

<Tởm quá,> Rachel nhận xét.

Tôi quyết định hồng trả treo với nhỏ.

Chất ki-tin, đó là chất liệu tạo nên vỏ giáp cứng ngắc để bảo vệ ruột gan phèo phổi ong, và giữ cho nó luôn khô ráo...

Phịt. phịt.

Hai cái cánh mỏng ồm nhách bung ra khỏi thân. Rồi niêm mạc có động mạch – phần trước rộng hơn. Tới cái đuôi làm bánh lái cho ong bay.

Vụt vụt vụt...

Hàng trăm, hàng ngàn sợi lông tòi ra khắp cơ thể tôi.

<Ừ, khá hơn rồi đây,> Rachel ghi nhận.

Phần thân trên của tôi tòi ra thêm ba cặp chân phân đốt nữa. Khi biến hình xong, tôi có thể bước đi và có thể dùng hai chân trước rửa râu.

Rồi râu cũng mọc ra, cũng phân đốt và có lông bao phủ. Đó là cơ quan cảm biến cực nhạy, để sờ chạm và phát hiện mùi hương, nối kết trực tiếp với não.

Ghê quá, mấy sợi râu bắt nguồn ngay từ hốc sọ.

Ờ mà, đầu người đã biến thành đầu ong hình tam giác. Miệng người đột nhiên bị bít lại, cắm dính vào ngực.

Phụt!

Cái miệng dọc tóe ra. Một vòi hút. Cái lưỡi dài lờm xờm lông giúp ong uống nước. Cái càng ở hai bên đầu giống như cái kim, dùng để hút phấn hoa và tấn công, giành xé kẻ thù.

Ồi tôi mù. Mắt người không còn nữa. Rồi... Bụp bụp bụp bụp!

Nhìn thấy lại rồi. Hàng ngàn màn hình tivi cho thấy hàng ngàn thế giới. Tất cả nối kết tạo thành bức tranh ghép khổng lồ.

Ong không phân biệt được màu sắc như người. Cái tổ chim màu

đỏ tôi thấy trước khi biến hình không còn là màu đỏ nữa. Nhưng trời ả, tôi có thể thấy sự chuyển động! Những hình thù không rõ rệt đang chập chờn, lắt phất - đó là hoa rung rinh trên cuống, hay một con bướm đang vỗ cánh rập rờn.

Bốp! Bốp! Bốp!

Thêm ba con mắt nữa nhỏ hơn nở ra trên mắt ghép của tôi. Chúng chẳng phân biệt được cái gì, dù tĩnh hay động. Nhưng hình như chúng dò tìm ánh sáng.

Và đến cái bụng. Hên gì đâu, tôi là con ong cái - không phải vì tôi có cái bụng thon, mà vì tôi có mũi chích - ngòi đốt - nằm ở cuối bụng. Nó giống như mũi tiêm dưới da, nhưng đầu kim được bọc gai để có thể châm sâu vào da của nạn nhân, và nó tiết ra chất độc chứ không phun vitamin tẩm bổ.

Có vũ khí càng hay, nhưng đừng sử dụng đấy, Marco, trí não người nhằn nhủ tôi. Nếu chích thì ngòi đốt sẽ dính lại trong người kẻ thù, rồi tôi sẽ mất tự do, và sẽ chết như con ong bị tôi hấp thụ (sau khi chích tôi một cú thần sầu).

Nhưng khi biến hình xong, tôi chẳng nghĩ gì đến “nguyên nhân và kết quả” - đốt là chết - ấy nữa. Ngay lúc đó, tôi chỉ biết mỗi một điều quan trọng: Làm việc và làm việc cho cái tổ, cho ong chúa của mình.

Cái tổ! Tôi cần phải về lại tổ!

CHƯƠNG 13

Tôi bay vút khỏi mặt đất.

<Marco! Bình tĩnh lại coi!> Một loạt những âm thanh ong óng, chẳng có nghĩa gì đối với một con ong vang lên trong đầu tôi. <Không nên vào tổ!>

Tôi đậu lên khối có nhiều lỗ nằm trên thân cây chết. Gặp ngay anh bạn ong lính gác - một người thợ giống tôi - chặn lại. Tôi không có mùi kẻ thù. Thế là anh bạn ong liền bay tròn mấy vòng, ngo ngoáy ba cặp cẳng, rập rình đôi cánh rồi yêu cầu tôi đi tìm nguồn thực phẩm mới cho bầy.

Tất cả vì tổ! Tôi sẽ đi và thu hoạch...

<Marco! Bờ đang làm gì thế?>

Cái... gì. Óc tôi lúc lắc trở về vị trí. *Mình đang làm gì thế?*

Bỏ anh bạn cùng tổ đó lại, tôi phóng lên chỗ chú đại bàng đầu bạc-Rachel đang đậu.

<Bờ sao vậy?> Nhỏ cần nhẩn. <Đúng là một chú ong mật ngu ngốc!>

<Xin lỗi. Nhưng tui hông dám nói là ong ngu đâu à nha. Phải là cá nhân riêng lẻ mới so sánh xem sáng dạ hay tối dạ chứ!?!>

<Mình cũng nghĩ thế,> Rachel thừa nhận.

<Thôi, dù sao thì cũng không đến nỗi tệ như kiến. Bò biết kiến luôn dính tịt vào đàn như thế nào rồi đấy. Ong cũng từa tựa vậy nhưng hông sâu đậm bằng. Cứ như mình thuộc về một nông trường lớn í. Tất cả đều cắm cúi gieo trồng, thu hoạch màu màng cho thế hệ sau và cung phụng ong chúa.>

<Ồ ồ, Marco yêu quý, bồ có còn kiểm soát được không đấy?>

<Này, có một cặp ong bay ra khỏi tổ. Có lẽ tụi mình nên đi theo chúng và hy vọng thu được kết quả.>

<Ừa.>

Tôi phóng vọt theo cặp ong. Một con phóng ra khỏi nông trại. Một con nhắm về phía nhà kính. Đỡ cái là nó đi theo đường thẳng.

Dziììììì!

Hông phải ong. Mà là một con bọ!

Phụt! Nó đáp ngay trước mặt tôi! Tới thẳng con ong tôi đi theo.

Cái quái gì vậy? Dẫu nhìn qua hàng ngàn màn hình, tôi cũng thấy gã bọ này bự hơn mình nhiều. Có lẽ là gấp đôi. Chân đầy xương và

gai, mũi nó như cây kim bệt.

<Marco! Cần thận!> Rachel la.

Quái vật côn trùng đâm trúng con ong. Mạnh mẽ sợ. Nó quặp bộ chân xù xì quanh nạn nhân, nhốt vào “nhà tù”. Ong ta bấn bịu chống lại nhưng hồng ăn thua. Và rồi, tên cướp chọc mũi kim, sau đó thả ra một xác ong héo rụi và khô queo - chắc là sự sống đã bị hút hết.

Thật kinh hoàng! Thủ phạm khoan khoái bay đi mất...

<Marco! Nó quay lại tóm bồ đó!>

Dziììììì!

<Nó ở sau bồ chừng ba tấc, mình cố bắt nhưng...>

<Aaaaaa!>

Tôi cảm thấy một cái cẳng nhám thọc vào bụng mình.

Không không không!

Cẳng thứ hai xiên tôi từ phía bên kia.

Tôi là món quà vật cho loài côn trùng xấu xí này. Mất bao lâu để hút hết sự sống ra khỏi con ong? Tôi cảm thấy vòi hút - cây kim nhọn hoắt – chạm vào lưng mình.

Phụt!

Một làn gió thổi tốc tôi lên, rồi quăng tôi rớt xuống đất.

Tôi roi, nhưng chưa chết.

Cổ nhúc nhích đôi cánh, nhưng cái lưng tôi bị ghì chặt lại.

Huych!

Tôi chúi nhủi xuống đất. Choáng váng nhưng còn sống.

<Marco!> Rachel kêu. <Bồ không sao chứ?>

<Tui còn sống. Nhưng chẳng “không sao”. Có cái gì đó vẫn bám vào tui.>

<Ồ, bồ ổn rồi,> nhỏ thở phào. <Mình đã bắt và xé nó ra làm hai. Xin lỗi đã làm bồ té.>

<Bồ được lượng thứ. Làm ơn đưa tui ra khỏi đây đi.>

Đại bàng đầu bạc tấn công bọ ở sân sau nông trại? Thật kì khôi!

Móng vuốt đại bàng đầu bạc-Rachel tóm lấy tôi (và những gì còn lại của tên sát nhân), bay vào bụi cây sau tổ ong. Tụi tôi, lần lượt từng

đưa hoàn hình rồi lại biến hình. Chuẩn bị “bày keo khác”.

Lần này, Rachel chú ý canh chừng bọn không tặc có cánh cho tôi. Sau khoảng chừng mười phút, vài chú ong bay về hướng nhà kính của Gafinilan. Tôi đi theo.

<Đã thấy trường lực,> tôi gọi to.

<Coi chừng, Marco.>

Phải nói là tôi thừa biết mình có thể bị sấy khô trong trường lực. Nếu là mắt người sẽ không bao giờ thấy cái vòng ấy đâu. Thật không thể tin được. Lúc này tôi đã biết thế nào là “màu tím trong mắt ong”: sự pha trộn mạnh mẽ giữa màu vàng và tia cực tím.

Tệ quá! Xuyên qua nó là một đường hầm cong vun lên, đối với ong thì khá rộng. Đường hầm tóp dần về cuối, dẫn tới một cái lỗ trên tấm kính phía sau nhà kính.

<Tui sắp vào rồi,> tôi thông báo cho Rachel.

<Ừm Marco. Coi chừng phía trước. Gafinilan vừa vào nhà kính.>

Quá trễ. Đành liều thôi. Tôi trượt vào theo con ong, hã hùh tiến tới gần Gafinilan. Ông đang chăm chú dồn cả hai mắt chính vào một tấm bảng đề tên cây.

Thình lình, ông đảo mắt cuống về phía tôi. Ghi nhận diện mạo của ong, rồi lại oặt mắt cuống trở về công việc của mình.

<Tui ổn rồi, Rachel,> tôi nói. <Đang tiến thẳng vào nhà.>

Trong chuyến thăm đầu tiên, tôi nhớ là Gafinilan hồng đóng cửa sau thông nhà bếp với nhà kính. Hồng biết lần này thì sao.

Ồ, may phước đó là thói quen của ông ta. Tôi vù qua khung cửa mở.

Bay qua từng phòng trong nhà. Phòng khách lịch duyệt. Phòng ngủ không dùng tới. Nhà bếp sạch bong.

Tôi cố gắng sử dụng đôi mắt và cặp râu của ong để thu lượm thông tin.

Tôi ngửi thấy mùi hoa, cỏ và đất trồng được mang từ nhà kính vào trong nhà ở. Mùi sô-cô-la, nho khô và bánh quy Gafinilan cất trong những hũ thủy tinh hiệu Mason. Có mùi nồng nặc tỏa ra từ phòng tắm. Ối! Đủ loại xà bông thơm ở trồng - *Clean*, *TopJob* và cả *Comet*.

Khắp nhà, phòng nào cũng phảng phất mùi đặc trưng, nhưng hồng dễ chịu lắm, của Gafinilan. Nhưng tuyệt nhiên, có một thứ mà tôi hồng nhìn thấy, ngửi thấy hay cảm thấy.

<Có gì trong đó không?> Rachel hỏi.

<Tui sẽ chỉ nói với bồ thứ hồng có ở trong nhà thôi nha,> tôi đáp. <Thứ này hồng ở đây lâu lắm rồi. Đó là Mertil.>

CHƯƠNG 14

“Mình không hiểu. Mertil đâu?” Jake hỏi, nhưng chỉ sau khi ngưng xĩa xối tôi về chuyện lộn xộn chui vào nhà Gafinilan một mình, sau khi thôi lườm nguýt Rachel, và sau khi thừa nhận chi tiết một người Andalite vắng mặt là rất có giá trị. Cả bọn đang ở trong khu chuồng thú nhà Cassie. Sự việc coi bộ rối rắm hơn rồi. “Liệu anh ta có từng tồn tại? Liệu người Andalite trong video có là giả?”

<Hoàng tử Jake, tôi xác nhận có Mertil-Iscar-Elmand ở học viện quân sự, và có một phi công tên như thế đã đạt được rất nhiều chiến tích vinh dự.> Ax dừng lại, tư lự. <Dĩ nhiên, tôi không biết anh ta không còn khả năng biến hình. Tôi hiểu rằng học viện không thu nhận *vecol*.>

“Ừ,” tôi châm chích. “Bồ buồn vì vị anh hùng của mình đã hóa ra là người tàn tật. Thiệt tệ quá...”

“Để chuyện đó bàn sau,” Jake gắt. “Chúng ta phải làm gì với Gafinilan đây?”

Rachel ngồi thu lu trong đồng rom. “Ông không muốn, hoặc chưa muốn làm tổn hại chúng ta, nhưng cũng không có ý giúp đỡ. Ông nhất định đòi yên thân và muốn gặp anh Jake. Thật khó hiểu.”

<Hay là ông không biết mình muốn gì...>

<Cố chứ, Tobias. Ông ta biết quá đi chứ,> Ax phấn khích. <Rễ *illsipar*. Tại sao tôi lại không nhận ra từ trước nhỉ?>

Tôi lắc đầu. “Nhận ra cái gì cơ?”

<Gafinilan mời tôi ăn rễ *illsipar*,> Ax giải thích. <Nó là loài cây không độc tính, là món ăn giống như loài người uống cà phê hay trà vào mỗi buổi sáng vậy.>

“Ừm, nhưng...”

<Rễ *illsipar* còn có công dụng làm thuốc. Nếu dùng số lượng lớn, nó sẽ làm dịu cơn đau do bệnh *Soola* gây ra. Bệnh này do tổn thương gen, khiến bệnh nhân đau đớn các khớp xương, cơ bắp, và những đầu ngón tay. Trong vài trường hợp, nó có thể gây mù. Nó tấn công vào những bộ phận quan trọng của sự sống.>

“Được rồi,” Jake bảo. “Nhưng **mình vẫn không hiểu** căn bệnh này thì có liên quan gì đến chúng ta?”

“Mình cũng hông hiểu,” Rachel bức bối... Nếu Gafinilan bị bệnh này thì sao ông không tự chữa trị bằng cách biến hình.Ồ khoan khoan! Ôi, **mình hiểu rồi**. ADN của ông vẫn còn mang mầm bệnh. Y như ông bị kẹt cứng vậy.”

Ax hạ thấp đầu. <Chính xác. Cách chữa trị duy nhất là hấp thụ, biến thành một Andalite khác, một người không có gen bị bệnh. Nói tóm lại, nạn nhân của bệnh *Soola* phải bỏ cơ thể bệnh tật của mình đi, và buộc phải trở thành *nothlit*.>

Tobias nhìn Ax trôn trời bằng đôi mắt điều hâu dữ tợn. <Nghe có lý đấy.>

<Không. Trong xã hội Andalite, chọn cách trở thành *nothlit* trong tình huống này, hay vì mục đích này, là bị coi như hành động hèn hạ, phi đạo đức và đáng khinh.>

“Nếu Gafinilan bị bệnh, tại sao chúng ta không thấy dấu hiệu đau đớn ở ông ta? Và nếu ông ta có ý định hấp thụ một Andalite khác,” Cassie suy luận, “thì tại sao ông ta không hấp thụ Ax?”

Ax nói chậm rãi. <Gafinilan là người trưởng thành, với thân hình tráng kiện của một chiến binh. Ông ta không muốn phải mất công thích nghi với một cơ thể còn trẻ. Sẽ phải mất nhiều năm chờ cho cơ thể ấy lớn lên, phát triển hết mức. Ngoài ra, tôi không bao giờ cho phép hành động như thế diễn ra. Còn Gafinilan không biểu lộ dấu hiệu đau đớn là vì: chiến binh Andalite được huấn luyện cách che dấu sự suy yếu về thể xác và tinh thần,> Ax ngừng lại. <Nhưng khi cơn đau đến giai đoạn cuối cùng thì thật khó mà không phô bày ra.>

“Vì vậy, bỏ nghĩ Gafinilan... vẫn hy vọng hấp thu cơ thể Andalite của Visser Ba chứ gì?” Tôi ngừng. “Hừ, việc đó không phải là quá khó.”

“Không. Mình nghĩ ông ta muốn mình,” Jake bất chợt nói. “Hoặc muốn người mà ông ta tưởng – một hoàng tử khỏe mạnh.”

“Nhưng Ax bảo trở thành *nothlit* là một hành vi hèn nhát,” Cassie chỉ ra. “Bỏ nghĩ Gafinilan hèn nhát hả? Mình không nghĩ vậy. Căn cứ theo cách ông bất chấp cách suy nghĩ của xã hội Andalite mà quan tâm chăm sóc cho Mertil...”

“Tuyệt lắm, Cassie,” tôi thốt lên. “Bồ hồng tính tới khả năng nhỏ nhất là ông nói xạo sao? Ông lại còn che giấu một bí mật lớn thiệt lớn nữa chứ. Độ tin tưởng của tui nơi ông bằng đúng khoảng cách mà tui có thể nắm ngang người ông mà liệng – theo tui nghĩ, có lẽ nó cỡ chừng 0.3 li.”

“Mình tán thành,” Rachel thêm. “Gafinilan đang toan tính điều xấu. Nếu ông đã có dã tâm muốn tìm cơ thể Andalite, thì ai mà biết ông sẽ làm gì khi... nếu như... biết Jake là người.”

“Thì làm điều như ông đã làm với Mertil,” tôi lầm bầm. “Tui nghĩ chưa hẳn ông theo đuổi mục đích làm Mertil hạnh phúc, mà ngược lại là đằng khác. Có khi chính ông quay phim Mertil rồi tung ra để dụ mọi người chú ý tới sự hiện diện của người Andalite ở trên Trái đất. Và khi Mertil thực hiện xong phần việc của mình, Gafinilan gạt bỏ anh ta đi. Một người Andalite biến mất một cách bí hiểm.”

“Hung bạo quá, Marco.” Cassie bài xích.

<Có thể là sự thật,> Ax nghiêm trang. <Nó làm tôi đau lòng khi nhận ra hành vi đồi bại thể này lại xảy ra ở một người Andalite...>

<Lòng trung thành,> Tobias nói lặng lẽ. <Tất cả là ở chỗ đó.>

“Ax?” Cassie gọi, hơi có vẻ phẫn khởi. “Thế còn hộp biến hình thì sao? Thiết bị Escafil ấy? Chúng ta có thể sử dụng nó được không? Trao cho ông ta khả năng biến hình?”

“Thế có gì khác với việc để ông chết?” Rachel hỏi lạnh tanh.

Ax lưỡng lự. <Xem ra Mertil bị dị ứng hay bị xáo trộn cơ thể, nên không còn khả năng chấp nhận kỹ thuật biến hình. Trong trường hợp đó, có gì tốt đẹp khi ép buộc nó lên anh ta chứ?>

Jake đột ngột đứng lên. “Nghe này, chúng ta không thể phanh phui sự thật nếu như cứ mãi ngồi đây suy đoán. Mertil sống hay chết? Gafinilan là người tốt hay người xấu? Chỉ có một cách để biết là đi tới chỗ ông ta. Hy vọng chúng ta **sẽ là những người tới đó trước tiên.**”

CHƯƠNG 15

Vậy là cả bọn ra đi. Tôi chia sẻ những kinh nghiệm biến hình ong cho Tobias, Rachel, Cassie và Ax; cảnh báo tụi nó phải nắm con ong thật chặt khi hấp thụ; báo trước về nạn “không tắc”, bọn côn trùng quý quái cố xô vào tôi - một con ong bẻm mép.

Kế hoạch là năm đứa bọn tôi sẽ lên vào nông trại Henry McClellan, thu phục một con ong và bay qua vòng trường lực, vào trong nhà kính của Gafinilan.

Cụ thể, Jake sẽ tới rung chuông cửa trước. Tôi lên bay theo Jake và Gafinilan vào nhà. Bọn kia sẽ án binh bất động, phòng khi... nếu có trục trặc thì xông vào yểm trợ.

Rắc rối có thể đến từ Gafinilan hoặc từ bọn Yeerk. Trước khi Jake đi vào lối xe chạy, tụi tôi cần bảo đảm ngôi nhà không bị giám sát.

Ngoài chuyện để Jake vào nói chuyện với Ông Bự, kế hoạch của tụi tôi vẫn chưa định hình – phần lớn phụ thuộc vào phản ứng của Gafinilan.

Khi chúng tôi ở trong lối biến hình và an toàn trong nhà kính, tôi ra hiệu cho Jake biết mọi thứ đã ổn.

Lát sau, cậu ấy nhấn chuông cửa trước.

<Chúc chúng ta may mắn đi các bồ,> tôi nói

Gafinilan đặt bình tưới nước xuống và đi vào nhà qua cửa sau. Tôi theo ông ta, cố không bám quá gần kéo ông ta nghi ngờ mà đập tôi chết.

Vào đến phòng khách, Gafinilan biến hình thành Henry McClellan rồi bước ra cửa trước, mở khóa xích ra.

“Anh hỏi ai?” ông cố ý núp sau cánh cửa, chỉ chừa mặt ra.

“Ông là Gafinilan?” Jake hạ thấp giọng.

“Không phải. Tên tôi là Henry McClellan.” Gafinilan dợm đóng cửa lại.

“Tôi biết,” Jake nói nhanh. “Đó là tên loài người của ông. Aximili bảo cho tôi biết vậy. Tôi là Jake.”

Cánh cửa từ từ khép lại. Gafinilan tháo dây xích, mở cửa ra và bước lùi xuống.

“Xin mời vào,” ông nói.

Jake vào. Gafinilan khóa cửa lại đằng sau.

“Anh là hoàng tử của Aximili?”

“Đúng vậy,” Jake thừa nhận.

Lốt hình biến Người của Gafinilan hơi giãn ra. Tôi biết thế nhờ giọng nói của ông.

“Tôi rất sung sướng vì anh đã nhận lời mời của tôi,” Gafinilan lịch thiệp. “Tốt hơn chúng ta nói chuyện ở trong phòng sẽ thoải mái hơn. Vui lòng đi theo tôi.”

Gafinilan dẫn Jake qua nhà bếp bóng loáng và vào tư phòng của mình. Ông lịch sự đứng qua bên để Jake vào trước.

“Ông rất tử tế,” Jake cảm kích.

Người Andalite đi vào và bấm cho cánh cửa đóng lại, không biết là tôi đã lọt vào. Vậy là ba chúng tôi đã cách biệt khỏi bọn bạn đang chờ trong nhà kính.

“Như tôi đã nói với Aximili trẻ tuổi, Mertil và tôi may mắn còn sống sau vụ rút chiến đấu cơ. Xin vui lòng cho tôi biết liệu có thể thu hồi được nhiều từ tàu Mái Vòm không, hay là đại dương Trái đất đã hủy hoại hết cả rồi?”

Ừa. Ax đã bảo với Gafinilan rằng anh là người duy nhất sống sót mà, ngoài Gafinilan và Mertil ra. Vậy Gafinilan muốn ngụ ý gì?

Jake nhìn Henry McClellan **hồng chút nao núng**. “Tàu Mái Vòm đã bị hủy hoại hoàn toàn rồi,” cậu ấy hồng thừa nhận.

“Đúng, đúng.” Mắt Henry đảo quanh phòng, rồi nhìn lại Jake. “Jake. Cái tên hay đấy. Có phải đó là cách gọi tắt như kiểu Ax cho Aximili không?”

“Đó là cách mọi người gọi tôi.”

Jake chẳng tiết lộ cho ông ta cái gì cả.

Gafinilan nói to, vẻ rộng lượng giả dối. “À cũng giống như tôi vậy.”

Ông bước vô giữa đám cỏ và hoàn hình.

<Tại sao anh không hoàn hình?> Ông hỏi khi hoàn hình xong.

Jake mỉm cười. “Tôi thích nói chuyện với ông trong hình dạng này hơn.”

<Nhưng anh sĩ nhục một người Andalite khi không phô bày hình hài thật của mình,> Gafinilan rồn rảng, mắt ông ta cười cười theo kiểu Andalite.

“Hình hài thật của tôi không liên quan gì ở đây.”

<Hoàng tử Jake,> giọng Gafinilan gần mạnh và đượm vẻ đe dọa. <Tôi tha thiết mong anh hãy hoàn hình khỏi cái lột lột bịch này.>

“Sau khi ông ta giải thích ông thật sự muốn gì ở tôi đã,” Jake phản công.

<Đủ rồi!> Gafinilan bước một bước về phía Jake, lưỡi dao đuôi huơ lên cong vòng.

Bỗng ông run lão đảo, chẳng vì lí do gì, rên rĩ và nhắm cả bốn mắt lại. Rõ ràng, ông đau đón dữ dội. Ax nói đúng, bệnh *Soola* hay cái gì đó rất nghiêm trọng đang tiến triển.

Jake lao về trước, định giúp đỡ.

<Không!> Tôi can. <Chờ đã! Để ông ta nói xem ông cần gì.>

Jake ngừng lại, chờ...

“Gafinilan...”

Người Andalite Bự mở cặp mắt chính ra và lấy lại vẻ điềm tĩnh.

<Không,> ông nói, giọng thấp hỏ. <Không nói thêm gì nữa.>

Ông ta quay mặt khỏi Jake, bước chậm rãi về bàn để vũ khí, chụp khẩu máy Cắt và quay qua, chĩa thẳng vào Jake.

<Nào giờ anh phải làm theo tôi.>

CHƯƠNG 16

<Rắc rối rồi,> tôi hét gọi bọn bạn. <Tụi mình cần tiếp viện. Vào đây. Mau!>

<Sao nào, Hoàng tử Jake?> Gafinilan hỏi. <Nếu anh nghĩ tôi sẽ mủi lòng khi thấy anh trong diện mạo một đứa trẻ loài người thì anh lầm to.>

Jake vẫn đứng im re. “Ngộ nhỡ tôi là đứa trẻ con thật thì sao?” Cậu ấy điềm nhiên như thể máy Cắt không cách mặt mình vài tấc.

<Lùi lại, Jake,> tôi thét.

Đuôi Gafinilan giật giật. <Anh làm tôi chán ngấy cái trò này rồi đó! So với một chiến binh Andalite thì anh chẳng thông minh chút nào.>

“Hroooaaaaarr!”

Từ hướng nhà kính có tiếng gấu xám rống inh tai. Tiếp đến là tiếng sói rú, rồi tiếng rít của loài chim săn mồi.

Gafinilna giật nảy mình **khi nghe thấy những âm thanh ấy.**

Và rồi một tiếng BÙM kinh khủng vang lên, khi Rachel băng

xuyên qua tường như trái bóng chày bay qua cửa sổ, nhưng gây thiệt hại nặng nề hơn nhiều.

Cassie, Ax và Tobias theo sau tức thì.

“Tôi xin lỗi đã làm ông chán, Gafinilan,” Jake nói trầm tĩnh. “Nhưng chúng tôi cũng mệt mỏi vì sự úp úp mở mở của ông. Nếu ông thấy tiện thì bây giờ là thời điểm để vén bức màn bí mật.”

<Bốn chiến binh chống lại một hả?> Gafinilan gầm lên.

“Năm nếu tôi biến hình,” tôi cất tiếng khi hoàn hình đang sau bàn vũ khí. Xong, tôi quàng lại nhìn vào mặt ông chủ nhà. “Và sáu nếu Jake biến hình.”

“Nhưng chúng tôi đến đây không phải để đánh nhau, Gafinilan.” Jake bảo. “Mà chỉ để thu thập thông tin.”

Hai mắt cuống Gafinilan khua điên cuồng trong vòng vài giây, lộ vẻ sững sờ. <Tất cả các anh... là “băng thảo khấu Andalite” mà Visser Ba rất sợ. Tất cả - ngoài Aximili - đều là con Người?>

“Đúng thế,” Jake xác nhận, liếc nhanh Tobias. “Ít nhiều thì thế. Chúng tôi được Hoàng tử Elfangor kết nạp vào đội quân chống Yeerk.”

<Ông thấy đấy,> Ax thẳng thừng. <Không có người Andalite trưởng thành nào cho ông hấp thụ hầu vượt qua căn bệnh *Soola* đâu.>

<Cái gì!> Gafinilan gào lên, chĩa máy Cắt vào Ax. <Sao mi dám buông lời buộc tội trắng trợn như vậy! Ta là chiến binh. Không thời đại nào trong dải thiên hà ta lại cho phép mình đi làm cái việc ti tiện và hèn hạ đó.>

Im lặng. Bàn tay Gafinilan bắt đầu run run, hạ thấp máy Cắt xuống.

Tobias nói. <Nghe này, trên thế giới Andalite, việc kiếm cách chữa trị cho mình bằng mọi giá bị coi là vô đạo đức và hoen ố danh dự cá nhân. Nhưng ở Trái đất thì không đâu.>

<Cậu ấy nói đúng,> Cassie tiếp. <Chúng tôi không phán xét và xử tội người tìm kiếm sức khỏe bằng con đường bất hợp pháp. Chúng tôi...>

Gafinilan lại nâng máy Cắt lên. <Mấy người không hiểu gì cả!> Ông gào vang. <Không ai hiểu hết.>

“Vậy thì tại sao ông không chịu giải thích?” Jake đề nghị.

Lại một quãng im lặng. Bất giác, tôi trộm nghĩ Gafinilan có thể sẽ làm điều gì đó tuyệt vọng. Căng thẳng hiện ra trong từng phân cơ bắp, ông rùng mình như vừa ra một quyết định. Thế rồi, sự căng thẳng được thay thế bằng sự kiệt sức.

Ông ta hạ máy Cắt xuống. <Đúng là tôi bị bệnh *Soola*. Nhưng những gì tôi làm không phải vì mình, mà vì Mertil.>

<Rõ ràng là Mertil không còn khả năng biến hình,> Ax nói. <Tôi

không hiểu.>

Nụ cười giễu cợt hiện lên trong mắt chính của Gafinilan. <Hiểu lầm tai hại. Tôi nghĩ không lý gì phải giấu giếm các anh sự thật nữa... Một người tò mò nào đó đã quay lên Mertil khi anh ấy đang ăn. Visser Ba đã xem cuốn băng – trên ti vi hay ở đâu đó, tôi không biết chính xác. Nhưng nhiều đó là đủ rồi. Bọn Yeerk bắt được Mertil. Chỉ sau đó **tên Visser** mới phát hiện ra Mertil là một *vecol*.> Giọng Gafinilan rít lại. <Dĩ nhiên, bọn Yeerk chẳng được lợi gì từ một người tàn tật, nhất là người đó lại không có khả năng biến hình.>

“Cho nên hẳn tổng tiền?” Tôi đoán.

<Đúng thế. Visser Ba sử dụng Mertil để khiến tôi phải ra mặt. Tôi đã đề nghị đổi tôi lấy Mertil - dù sao thì cũng lỗi tại tôi mà anh ấy bị con Người nhìn thấy. Phải chi tôi bảo vệ anh ấy cẩn thận hơn. Nhưng vì đoán trước được việc đó, nên Mertil đã báo cho Visser Ba biết về tình trạng bệnh của tôi.> Gafinilan cười gằn. <Hắn cũng chẳng xơ múi được gì ở một người Andalite chỉ còn sống vài tháng nữa.>

<**Tôi đồ rằng điều ấy có thể khiến ông cảm thấy được an ủi phần nào,**> Cassie bình luận.

Gafinilan xoay mắt cuống về phía nhỏ. <Tất cả chúng tôi đều muốn mình hữu dụng> ông ta nhấn mạnh.

“Visser Ba **vẫn** muốn cái gì đó ở ông.” Jake nhận định.

<Ồ, đúng thế. Hẳn ranh ma và độc ác lắm. Hẳn đề nghị tôi mang về một người Andalite mạnh khỏe, có khả năng biến hình thì sẽ thả Mertil.>

<Và ông tin lời hấn?> Rachel hỏi,

<Chứ tôi còn lựa chọn khác? Tin và hành động hay là ngồi chờ tin Mertil bị giết? Khi tình cờ chạm trán Aximili trẻ tuổi, tôi không ngần ngại gài bẫy...>

Ax ngắt ngang. <Ông sẵn sàng phản bội, dâng một người Andalite cho bọn Yeerk để đổi lấy cuộc sống của bạn ông, cuộc sống của một *vecol* sao?>

<Với tôi,> Gafinilna tuyên bố. <Đó không phải là hành vi phản bội. Đó là chuyện cá nhân. Là tình bạn.>

CHƯƠNG 17

“Tôi luôn đi. Hãy cứu Mertil và đá đít bọn Yeerk.”

Hắn bạn thừa biết ai nói câu đó rồi.

Sau khi tất cả hoàn hình, Jake giới thiệu cả bọn cho Gafinilan, kèm lời giải thích cặn kẽ trường hợp Tobias. Liếc nhanh bọn tôi, cậu ấy đề nghị cùng hợp lực để cứu Mertil.

<Việc gì các anh phải dẫn sâu vào chuyện này,> Gafinilan gay gắt nói. <Mertil là trách nhiệm của tôi.>

Tôi lắc đầu. Dù chưa hoàn toàn tin vào câu chuyện chưa được kiểm chứng của Gafinilan, nhưng tôi cũng thấy rõ mặc ông ta lo liệu một mình là lỗ bịch, là mối hiểm họa tiềm tàng cho tụi tôi. Biểu tôi phát biểu í há? *Chớ có để ông Bự này thoát khỏi tầm nhìn của chúng ta.* “Ông sẽ làm gì?” tôi chất vấn. “Tự mình đương đầu với Visser Ba và đội quân Hork-Bajir chuyên gieo rắc kinh hoàng à?”

“Không phải là hạ thấp ông đâu, Gafinilan à,” Jake thêm. “Nhưng điều kiện sức khỏe không cho phép ông chiến đấu một mình. Cho dù ông không bệnh nặng cũng vậy thôi.”

“Ngoài ra,” Cassie nhỏ nhẹ. “Ông và Mertil xuống Trái đất là vì mục đích bảo vệ loài người chúng tôi mà. Ông coi đấy, so với việc cứu Mertil thì việc nào có ý nghĩa hơn?”

Tobias nãy giờ vẫn im lặng. Chẳng có gì lạ, dạo này rất khó đoán biết được tâm trạng của nó. Nhưng tôi dám chắc là cu cậu đang theo dõi nội dung cuộc đối thoại và sẽ tham gia kế hoạch của nhóm.

Ax ư? Anh cũng hồng mở lời thuyết phục Gafinilan chấp nhận sự giúp đỡ của tụi tôi. Nhưng tôi khá chắc rằng anh chẳng màng gì đến kế hoạch và sẽ đứng ngoài vụ này.

<Nhưng...> Gafinilan lưỡng lự. <Tôi không chấp nhận trẻ em tham gia vào trận chiến của mình. Như vậy là không quân tử.>

Rachel tròn xoe đôi mắt.

“Đừng coi thường thế, Gafinilan,” Jake chỉnh. “Chúng tôi sẽ đi với ông. Thật ra thì ông đi cùng chúng tôi mới đúng. Nào, giờ thì ông muốn chơi theo luật của chúng tôi hay ngồi ngoài rìa đây.”

Hồng hiểu Gafinilan có nỗi sùng vì sự ép buộc của Jake không, ông hồng để lộ ra, nhưng sự kiệt sức và tuyệt vọng đã khiến ông phải chấp nhận.

<Mertil bị thuyên chuyên suốt đêm ngày,> ông nói sau một hồi im lặng. <Anh ấy không bao giờ ở một nơi lâu hơn một tiếng. Và không bao giờ ở một nơi hai lần.>

“Tại sao chúng không giữ anh ấy ở trong vũng Yeerk?” Rachel thắc mắc. “Ở đó có nhiều lông cũi trống và dụng cụ tra tấn lắm mà.”

<Tôi nghĩ Visser Ba lo sợ bị đột kích,> Gafinilan trả lời. <Hắn

không tin tôi chu tất cuộc mặc cả, mà nghi ngờ tôi gia nhập lực lượng du kích đã khiến hấn hao tâm tổn sức bấy nay. Y như tôi đang làm đây.>

“Vậy thì, Mertil ở trên một phương tiện chuyên chở,” Cassie suy luận. “Xe tải, xe ngựa hay xe gì đó. Làm sao tìm ra nó đây? Trinh sát trên không...”

Ax cất lời. <Chúng ta không thể liều mạng vì một *vecol*.>

“Ồ, chiến hữu,” tôi lì xì. “Tui không ngờ bồ lại câu nệ chuyện tàn tật này, bởi vì bồ là thành viên của nhóm mà. Nhưng nếu bồ xét nét anh chàng đó như vậy thì bồ không thuộc nhóm tui mình rồi.”

<Tôi không bao giờ giả bộ là con Người.> Ax tuyên bố.

Rachel nạt. “Bồ thật là quá quắt, Marco. Mình có phải nhắc lại **lời bồ khi nói về Hewlett Aldershot, anh chàng bị hôn mê và sống đời thực vật... không... gượng đã... chính xác là sống đời của một củ cà rốt không đây?**”

“Hồng ăn nhập gì hết trời,” tôi cãi. “Tui nói chuyện tiểu lâm chứ có ý xỉ vả gì đâu.”

“Hành động thì tốt hơn là nói suông đó,” Cassie nhẹ nhàng phát biểu.

“Cảm ơn bồ. Có thể hồng phải lúc nào tui cũng nói đúng, nhưng hầu như lần nào tui cũng làm, hay ít ra thì cũng cố gắng làm điều đúng đắn. Mục đích của tui,” tôi cười tự mãn rồi nói nốt câu bỏ dở,

“là tốt mà.”

<Đây chẳng phải là về Marco,> Tobias rù rì. <Mà là về Mertil. Mertil là *shorm* của Gafinilan. Chú Ax, chú không hiểu...>

“Dù Ax có hiểu hay không,” Jake xen ngang, “chúng ta cũng làm, hiểu chưa? Tốt! Gafinilan, ông có liên lạc được với Mertil không?”

Trong khi tụi tôi chí chóa, Gafinilan vẫn im lặng. Có lẽ ông đã mệt mỏi vì phải bảo vệ vị thế của mình.

<Mertil và tôi là bạn chí cốt từ thuở nhỏ,> cuối cùng ông nói. <Trừ phi ở hai hành tinh khác nhau, còn đâu chúng tôi luôn nghe được giọng truyền của nhau. Tuy không hẳn rõ từng lời, nhưng âm thanh giọng nói của Mertil luôn đi cùng tôi. Nó giúp tôi biết anh ấy vẫn còn sống.>

“Vậy thì sao?” Rachel nôn nóng. “Biến hình chim, rà soát từng phân thành phố cho đến khi lại đủ gần để ông có thể nghe thấy tiếng Mertil? Hy vọng có thể thoáng thấy Mertil bên một cửa sổ nào đó.”

CHƯƠNG 18

Tôi hiểu từng li từng tí. Có lẽ tôi hiểu hơn tụi bạn sự lạnh lùng, không nể tình có nghĩa là gì – có thể thấy sự kết thúc trong khởi đầu; và sự khởi đầu trong kết thúc.

Tôi không chối cãi là không ai thay thế được Jake trong việc đưa ra quyết định gai góc, và mỗi ngày nó đều phải lựa chọn giữa hai điều gần như không thể. Cho nên có khi nó không thấy được vẻ thô nhám của khoảnh khắc khủng hoảng, mà chỉ nhìn sự thể ở mức 50-50.

Còn tôi hiểu ngay lập tức - ở mức độ bản năng – tình thế nguy nan cả bọn sẽ gặp... để sống và để chọn lấy những điều kỳ cục... để thấy “ánh sáng cuối đường hầm”. Để chấp nhận bị coi là lạnh lùng, nhẫn tâm. Để biết rằng mọi người rất sợ gần gũi với đứa như tôi.

Trở trên vậy đấy. Bất chấp sự hóm hỉnh, duyên dáng, tôi vẫn chẳng được nhiều người ưa thích. Nguyên do thì nhiều lắm. Liệu rằng bạn sẽ ra sao nếu như bạn buộc phải quyết định xem có nên cứu vớt cuộc đời, hay đúng hơn là những thứ còn sót lại thuộc về mẹ của bạn, hay là cứ để Visser Một, tên Yeerk cư ngụ trong đầu bà sống sót? Một suy tính đầy rủi ro. Tôi vẫn không biết được cái quyết định gây đau đớn vô cùng ấy sẽ mang lại hậu quả hay kết quả gì, nhưng tôi đã có lần có cơ hội làm việc đó, đã từng có cơ hội để ra quyết định.

Thế nên, ở một mức độ nào đó, tôi gần như thấu hiểu tất cả những gì mà Gafinilan đã và đang suy nghĩ. Tôi hiểu lý do vì sao mà ông ta lại quyết định làm bất cứ việc gì, dù biết việc ấy là bất khả, chỉ cốt để cứu được tính mạng bạn mình, cho dù quyết định đó có nghĩa

là hi sinh chính bản thân ông, là phải trao một người Andalite khác - một đồng bào của ông - cho bọn Yeerk.

Đó là một quyết định khá là tàn nhẫn. Và tôi cũng khá chắc rằng, nếu phải quyết định lại lần nữa, ông ta vẫn sẽ làm như vậy.

Tôi thấy vô cùng ngưỡng mộ ông ta.

<Jake,> tôi nói bằng giọng truyền riêng. <Bồ cần nhận thức rằng tui mình đang gặp nguy. Sẽ rầy rà to nếu cái ông này giờ trò phản bội...>

<Marco, tui mình đang làm rồi.>

<Ừa. Nhưng hãy làm rõ nha. Tất cả những gì Gafinilan nói là ông sẵn sàng phản bội chúng ta. Cái gì thay đổi nào? Chẳng qua ông không thể thực hiện phần thỏa thuận của mình với Visser Ba – không thể đem nộp một người Andalite trưởng thành. Vậy thì, ông sẽ đem nạp con người trong “băng thảo khấu Andalite” để đổi lấy Mertil vậy.>

<Ông ta đã đồng ý hợp tác, chứ không phải chống lại chúng ta.>

<Bồ tin thế chứ gì. Còn tui thì tin điều ngược lại. Có thể tui mình mới lường hết mọi điều.>

<Đúng. Cứ hay vậy đi.>

Gafinilan đang ở trong lồng cú vừa mới được thu phục. Tôi cũng là

cú. Cassie là ó biển. Jake là chim ưng peregrine, Rachel là đại bàng đầu bạc và Ax là điều mướp. Tobias dĩ nhiên vẫn là chính mình.

Đã nửa giờ trôi qua, chúng tôi bay dàn trải về phía nam thành phố, dò tìm dấu vết Mertil. Đến lúc này vẫn chưa thấy động tĩnh gì...

<Mertil nói anh ấy ở đâu đó gần nghĩa địa.> Giọng truyền của Gafinilan đột ngột vang lên hơn hờ.

<Kỳ thật,> Rachel la. <Khu này đâu có nghĩa địa. Mình biết mà.>

<Một nhà kho gì đó...>

<Mertil bảo khi tụi lính Hork- Bajir mở cửa nhà tù hiện giam anh ấy ra, anh ấy thấy những phương tiện chuyên chở hình chữ nhật, giống những cái hộp, và giống như chiếc xe đang chở anh ấy, được làm từ kim loại nhưng đã rỉ sét. Mertil chắc chắn chúng đã bị vứt đi.>

<Hiểu rồi,> tôi nói. <Đó là sân ga cũ. Cách đây khoảng một dặm.>

Bãi đỗ xe lửa cũ, một ga xép không còn hoạt động kể từ khi bà ngoại tôi còn nhỏ xíu. Bây giờ nó trở thành lãnh địa cho bọn bụi đời dù còn làm những chuyện bậy bạ, toàn sân ngập ngựa rác rưởi và đồ xú uế.

Một bãi trống xấp xỉ một héc-ta chất đầy linh kiện xe lửa bên dưới tụi tôi – tất cả đều ọp ẹp, rệu rã. Chẳng thể thấy gì ở nơi điều hiu như thế này, ngay cả với đôi mắt cú tuyết diệu. Không một dấu chân khả nghi in trên đất; cũng chẳng có một túm lông xanh da trời máng vào thành toa mục nát.

Nơi này thật yên ắng. Quá yên ắng.

Tôi lượn vòng xuống, hy vọng tìm ra dấu hiệu Mertil đang bị giam giữ ở đây. Một lần nữa, chẳng có gì. Hàng trăm toa chở hàng kín mít, dài chừng mười tám mét. Lắc đắc có toa dành cho nhân viên hay toa trần. Vài toa chở súc vật nằm nghiêng ngả bên một hay hai đầu tàu.

<Chẳng có gì cả,> tôi ngán ngẩm. <Rác, rỉ sét, chuột và những toa xe rỗng.>

<Gafinilan, ông vẫn nghe thấy Mertil đấy chứ? Jake hỏi. <Ông có chắc là anh ấy ở đây không?>

<Chắc chứ. Anh ấy đang ở rất gần.>

<Được. Mọi người, chuẩn bị đáp. Biến hình chiến đấu và xông lên.>

<Tui hay Jake,> tôi hỏi băng quơ, <đứa nào sẽ chỉ huy cái trại võ này?>

<Là bồ,> Cassie đáp liền.

Và rồi...

<Hướng ba giờ, mọi người chú ý!> Tôi hét.

Cánh cửa của một toa xe xích mở... nhả ra hàng tá Hork-Bajir.
Thêm một toa nữa! Và thêm luôn một tá Hork- Bajir.

Đúng rồi. Có biến cố gì đó đang diễn ra ở đây.

CHƯƠNG 19

Đêm xuống rất nhanh. Hình thù của đồng xe ray ẩn hiện càng khiến cho màn đêm úp chụp xuống mảng sân ga cũ xì thêm hoang vắng, rợn tóc gáy. Hèn gì Mertil bảo đây là nghĩa địa. Chẳng thấy bóng dáng những thợ bảo trì hay thợ bẻ ghi. Cũng chẳng có những hành khách hăm hở đến hay buồn bã ra đi. Cũng hông thấy các gia đình cau có chờ đợi người thân.

Những khoảng sáng lò mờ do các ngọn đèn ngoài xa lộ hắt vào, là nơi tập kết của tụi Hork-Bajir. Lỗn nhồn những khối đen khổng lồ đang lê bước.

Chúng tôi đáp xuống nóc một toa khách ở đầu đảng đông. Từ đây tụi tôi có thể quan sát bọn Yeerk mà không bị phát hiện. Chúng đang len lỏi qua mê trận những xác tàu rỉ sét, rồi chum nhum lại thành đám ngay giữa sân. Sau đó chúng bu quanh một chiếc xe tải U-Haul dài bốn mét rưỡi, loại chuyên chở thuê.

<Mình nghĩ Mertil ở trong chiếc U-Haul đó đó. Tụi nó lại sắp sửa chuyển anh ấy đi đấy,> tôi bảo.

<Đúng vậy,> Gafinilan thừa nhận. <Mertil cũng tin như vậy. Anh ấy nghe tụi lính bàn tán về trạm kế tiếp, nhưng không rõ chi tiết.>

<Tobias?> Jake gọi. <Cứ ở trên cao. Khi đáp xuống đất tụi mình cần bỏ dấn tới khoảng trống đó. Tất cả, biến hình chiến đấu. Hông dễ đánh tháo Mertil đâu.>

<Thế còn Gafinilan?> Ax hỏi về kèm nén. <Với tất cả lòng ngưỡng mộ, ông không được khoẻ để...>

<Tôi sẽ chiến đấu. Nếu hoàng tử của anh cho phép.>

<Tốt!> Jake bảo. <Nhưng nếu ông cảm thấy mình không kham nổi thì hãy nằm thấp xuống. Tối nay tôi không muốn phải giải cứu hai người Andalite đâu. Ax? Hãy ở gần bên Gafinilan để trợ giúp.> Jake ngưng. <Hoặc phòng trường hợp ông ta quyết định đổi phe.>

Gafinilan chẳng phản ứng gì với lời tuyên bố của Jake. Có thể do ông là một chiến binh giỏi, hiểu rằng Jake là hoàng tử; hoặc do ông đang toan tính gì đó.

Chúng tôi hoàn hình trên mái toa. Tôi là khi đột với những nắm đấm cỡ cây cột. Jake là cạp với nanh vuốt sắc nhọn. Cassie là sói dai sức. Rachel dùng lối voi, lý tưởng để tông những bức tường kim loại. Và Ax và Gafinilan vẫn ở dạng Andalite.

Thình lình...

<Các bạn đi đi,> một giọng truyền lạ hoắc. Yếu và buồn bã. Rồi rạc đứt quãng. Giọng chán chường của người bị giam giữ.

Mertil!

Xời, ai mà chẳng muốn đi. Tôi đâu có ngu dại đến độ khoái chứng kiến cảnh bốn đứa nhóc, một con chim và hai người lạ đánh lại

mấy chục lính Hork-Bajir tinh nhuệ.

Tôi liếc nhìn Gafinilan. Ông đang túm chặt ổ trục bánh xe rỉ của toa nhân viên, thở khò khè.

<Gafinilan?> Tôi nói. <Nói với Mertil vài phút nữa chúng ta sẽ gặp nhau.>

<Tobias,> Jake kêu. <Tụi mình đã sẵn sàng. Đường nào quang quẻ?>

Trên bầu trời đen ngòm, Tobias – hướng dẫn viên toàn năng của chúng tôi – thông báo. <Có một toa màu đỏ đang trước. Hãy queo qua bên trái nó. Khi nào mình báo hiệu thì tiếp tục đi qua toa kế tiếp.>

Chúng tôi đưa thì bước đi lệnh khệnh, đưa thì phóng nước kiệu về phía trước, loảng ngoảng qua những khối sắt thép bỏ phế. Tobias chỉ đường cho cả bọn tới một khoảng trống rộng khoảng vài chục mét. Dưới ánh sáng từ đồng lửa nhỏ xíu tụi Hork-Bajir vừa nhen lên, chúng tôi thấy mình bị áp đảo kinh khủng về số lượng.

<Chà chà, Jake, có **khi nào sự chênh lệch lực lượng này sẽ khiến tụi mình thất bại không há?**> Tôi làm bộ vui vẻ hỏi.

<**Có chứ,**> Jake đáp. <Nhưng tụi mình có yếu tố bất ngờ.>

“Andalite!”

<Đồ cặn bã.>

Không phải do Tobias kém cỏi, mà do trên nóc toa bắt chợt có một tên Hork-Bajir – hấn lù lù chĩa gươm vào chúng tôi.

<Chắc là nó leo lên từ hướng kia!> Tobias kêu ca. <Trời tối quá!>

Còi hự vang. Những mệnh lệnh đanh thép. Những tiếng gươm Hork-Bajir khua chạm vào kim loại.

Thế là tiêu yếu tố bất ngờ.

CHƯƠNG 20

“Aaaaahhhh!”

Gã Hork-Bajir nhảy phóc khỏi nóc toa.

<Rachel! Bạn của bồ đó.>

Gã xông vào giữa bảy “người” chúng tôi, gươm chỏi ra.

Rập!

Nó vừa tiếp đất liền bị cái đuôi tổ chàng của Gafinilan quất một cú.

<Hắn bất tỉnh rồi,> ông bảo. <Tôi tin nó sẽ nằm rất lâu.>

<Mọi người,> Jake hét. <Chúng ta không thể đứng đây chờ bọn khác ập tới. Cứ nung vào bóng tối. Di chuyển về trước, quanh khoảng trống.>

<Quá trễ, trời ơi,> Tobias la um. <Chúng phải cả một đơn vị Hork-Bajir tới. Chúng sẽ đuổi kịp mấy bồ trong một phút nữa.>

<Được rồi. Kế hoạch mới. Chờ cho chúng lại gần,> Jake quát. <Sau

đó chiến đấu.>

<Thế còn đợt sau thì sao?> Cassie hét.

<Cứ đánh tuốt. Chúng ta cần lại gần khoảng trống.>

<Và gần Mertil,> Gafinilan nói lặng lẽ.

<Cẩn thận!>

Mười tên Hork-Bajir đồn lên trước. Giờ mà muốn trốn cũng không kịp. Một tên xô vào tôi. Né! Tôi động cả hai nắm đấm vào bụng nó.

Ầm!

Nó té lộn nhào.

“Rroooooooooaaaaar!”

Jake xông lên, tốc độ nhanh chưa từng thấy. Sẵn đà, khối cộp vùng Sibêri gần bốn trăm ký đâm luôn hai tên Yeerk nữa xuống đất.

Phập! Phập!

Ax đấy! Kê vai sát cánh bên cạnh Gafinilan, nhìn ảnh dũng mãnh hơn bao giờ hết.

Tiếng sói tru rền!

<Cassie, bồ ổn chứ?>

<Ừa.> Cassie hích khỏi một tên Hork-Bajir đồ. <Hắn định tóm mình nhưng mình đã tóm hắn trước.>

“Tseeeeer!”

Tobias! Một tên Hork-Bajir rú lên, ôm cứng lấy đồng đồ lòm từng là mắt mình. Rachel quẩn vò quanh một tên Hork-Bajir và... Huých. Quăng nó vào bóng đêm. Dễ ợt!

Thêm nữa! Thêm năm, mười chiến binh Yeerk sụm xuống.

<Tỏa ra!> Jake ra lệnh. <Đề chúng tưởng đang bị bao vây.>

<Sao mà lạc quan quá vậy,> tôi nhận xét.

Tôi né qua trái. Lăn vào bóng tối. Lát sau, tôi luồn ra sau một tên Hork-Bajir và vật hắn xuống đất.

<Aaaahhh!>

Chưa kịp đứng thẳng lên, tôi liền bị thằng khác lụi một nhát gươm cùi chỏ vào vai.

Phập! Gafinilan ứng cứu!

<Cám ơn,> tôi nói, giật mạnh lưỡi gươm của tên Hork-Bajir giờ đã tàn phế.

<Không có chi, Marco,> Gafinilan đáp. <Nhưng tôi khuyên anh nên canh chừng cái lưng mình cẩn thận hơn.>

“Tôi hứa.”

Tôi thề là nếu ông có miệng thì ông đã cười toe toét rồi.

Vết chém tét bét nhưng tôi gượng chịu được.

<Marco!> Rachel thét. <Giúp mình chút đi. Mình không thể xoay lại ở chỗ này.>

Tôi lếch thếch chạy lại chỗ nhỏ. Chẳng hiểu sao mà nhỏ lại chui vào được khe hở giữa hai toa thế này. Thụi gã Hork-Bajir bên hông nhỏ xong tôi lẳng nó ra sau, vào toa nhân viên.

<Lùi lại, Rachel. Tui canh chừng...>

<Đừng nói vậy,> nhỏ nạt.

Nhưng tôi đã vọt đi, cuốn phăng tụi Hork-Bajir bên phải bên trái. Vết thương trên vai và đầu tôi chảy máu, sò đụng xương. Đất trời đột nhiên tối sầm lại.

Tôi loạng choạng, lùi khỏi bọn Hork-Bajir đang ủa tới, dồn tôi vào một góc kẹt chẳng có lối ra. Đến lúc này tôi tá hỏa nhận ra mình đã lạc Jake và bọn bạn, dù vẫn nghe tiếng tụi nó gầm gừ, rú rít trong trận địa kinh hoàng.

Được rồi, đầu óc tôi quay cuồng, mình đã tụt vào được, thì bây giờ mình cũng sẽ tụt ra được.

Vấn đề là ở chỗ bằng cách nào.

CHƯƠNG 21

<Ta là King Kong.>

Tôi hét vang, đập nắm đấm khi đột vào ngực – biểu dương vẻ nam tính giả tạo.

Ấy vậy mà cũng có tác dụng. Tôi có được một tích tắc để lách mình qua cửa toa để mở, rồi đóng sầm ngay sau lưng. Tôi khó nhọc lết qua sàn tàu dơ dáy, đầy vết chuột chạy và lạo xạo mảnh gương vỡ, lao ào qua cửa đối diện.

Hít một hơi...

Ồ ồ, té ra lại đối mặt với một bầy Hork-Bajir đông không biết bao nhiêu mà kể. Hứa hẹn một cuộc tàn sát đây.

Tôi tựa vào thành toa, đứng im re. Hy vọng bộ lông và làn da khi đột xám xịt sẽ che giấu tôi, để chúng chỉ thấy một bóng đen trong đêm.

Hồi nhỏ, bạn thường chơi trò nhắm tịt mắt lại và nghĩ: bởi vì mình không nhìn thấy cho nên chẳng ai thấy mình hết. Hừ, cái trò ấy làm sao mà bịp được đoàn quân thần lằn cao hai mét hai, có sừng và guom tua tua đang vây quanh bạn.

Thị lực Hork-Bajir không xuất sắc trong đêm tối, nhưng chúng nghe khá sôi. Nghe tiếng tim đập bung bung và tiếng hơi thở nóng hổi, phì phò nơi lỗ mũi, chúng biết tôi ở đây.

Tôi đã sẵn sàng xông ra. Nhưng rồi...

Có gì đó khiến tôi liếc sang phải, qua cái vai toác hoác của mình. À, một thanh gióng của cái thang bắt chết vào thành toa. Tuyệt. Tôi sẽ tóm lấy nó làm điểm tựa, đu lên để tiếp thêm lực cho những cú đá.

Trừ phi... cái thang này dẫn tới nơi nào đó.

Hai tên Hork-Bajir xồ tới! Tôi chụp lấy cổ chúng, cụng vào nhau. Sừng tên này chọc vào da thịt tên kia và dính tịt luôn.

Tiếp theo, hai tên nữa vùng lên, vấp phải xác đồng bọn bèn chùng lại. Nhanh như cắt, tôi leo tót lên bậc thang, thầy kệ cái vai đau muốn chết.

Thoắt cái, tôi đã ở trên nóc toa. Hết xảy! Từ chỗ này tôi có thể trong thấy rõ khoảng trống. Đồng lửa đã tắt ngóm. Chiếc xe U-Haul vẫn đậu im lìm.

Nhưng nó đang chuẩn bị khởi hành.

<Ê, mấy bồ!> Tôi hét. <Xe tải sắp đi rồi.>

Chúng tôi còn xa khoảng trống quá, khó lòng chặn kịp... Mà này! Nếu tiến về lối đi chính, không chừng tụi tôi sẽ chặn được trước khi

nó phóng ra đường cái.

<Tui ra công chính đây!> tôi gọi. <Ai ra được thì gặp tui ở đó!>

<Công chính ở xá xính nào?> Rachel cấm cản.

Hỏi hay gồm. Tôi quét quanh sân ga cũ kỹ, chú ý những khối đèn lù lù. Suy nghĩ – cái chỗ có nhiều toa xe đang đậu này chắc hẳn phải gần bực sân ga, nơi hành khách lên xuống. Thật thuận tiện! Như vậy là lối ra-vào sẽ ở sát đây thôi.

<Hãy,> tôi la to. <Cứ tìm đường bên trái. Chắc chắn ở đằng sau sân ga.>

<Để mình đi theo ánh đèn trước xe,> Tobias gào.

<Ax ở lại cùng Gafinilan,> Jake hô. <Ông ấy có vẻ đuổi lắm rồi...>

Đi bằng đường bộ là hay nhất.

Bịch bịch bịch bịch...

Tôi chạy phom phom qua đầu kia nóc toa. Nóc kế tiếp ở bên trái cách khoảng ba mét. Quá xa để nhảy.

Tôi nhìn quanh. Thôi được, không đi đường bộ thì đi kiểu khác vậy. Cứ chuyên qua các nóc toa sẽ đưa tôi lại gần khu sân ga cũ. Một con đường như làm xiếc, kỳ dị tựa trận đồ bát quái – con đường kim loại, uốn éo qua biển chiến trường. Nếu không bị tên Hork-Bajir nào

ngáng đường, tôi có thể tới nơi trước khi chiếc U-Haul rời sân...

Bịch bịch bịch bịch...

Gần hơn nữa. Hết nóc này tới nóc kia. Tiến lên trước, rồi từng chút một, nhích qua trái về phía bụi ga.

<Marco!> Tobias kêu ầm. <Chỉ một phút nữa là bò chạm chiếc xe. Mau lên!>

<Marco, mình đang ở dưới đất, ngay đằng sau bò,> Rachel báo tin.

<Bò tự lo lấy đi, Marco!> Jake gầm. <Cassie và mình bị kẹt rồi. Tụi mình...>

Giọng truyền của Jake trượt mất.

Một luồng sáng. Rồi hai luồng, tròn và nhỏ. Hây, chiếc xe đang rề rề chuyển động với chỉ một bóng đèn trước soi đường. Tôi ép sát xuống nóc xe lửa, bò lần ra mép, chuẩn bị nhảy qua nóc xe tải.

<Nghe mình hô là nhảy nha, bạn hiền,> Tobias chỉ dẫn.

<Ừ.>

<Nhảy!>

Tấm thân khi đột ô dề của tôi phi xuống nóc xe U-Haul.

Rầm!

Đáp xuống tấm sắt khum khum khiến trọng lượng tôi tụt qua bên... Không sao! Xe mới chỉ đi với vận tốc hai mươi dặm một giờ thôi mà...

<Tên tài xế đã nghe tiếng,> Tobias thông báo.

Coi kìa, tôi đã tạo ra một vết móp tổ bố trên nóc xe. Quả là một cuộc đột kích thú vị. Tôi bò từ khoang chứa hàng tới nóc buồng lái, nhìn vào bên trong chỗ tên lái xe Mượn xác – Người, thấy mặt hắn cắt không còn hột máu.

Tôi phá cửa xe, nhào người vô. Quá chậm! Hắn đạp thắng. Chiếc xe dừng phắt lại... Nhưng tôi thì không!

CHƯƠNG 22

Tôi bay trên không mười hai mét.

Vút! Tôi đáp xuống đất và lăn thêm năm sáu mét nữa. Cuối cùng tôi dừng lại. Chẳng hay hóm gì. Thú thật với các bạn là đau thấu trời luôn, nhưng tôi vẫn còn sống. Cảm ơn các vì sao, bởi vì hộp sọ khi đột là chiếc nón bảo hiểm tuyệt vời.

Sreeeeeeee!

Gã tài xế tăng ga. Phen này hẳn cán qua khi đột là cái chắc!

Gần, gần hơn nữa! Màng lưới xe lù ùu tiến tới. Mùi cao su cháy khét lẹt. Tôi lão đảo cổ đứng lên. Rồi thì...

Kcrắc!

Một toa xe lửa võ vụn ngay trước mũi chiếc xe đang lao vùn vụt. Xe dừng tức khắc. Phía trên đồng đồ nát kêu lèo xèo ấy, tôi thấy Rachel rống lên chiến thắng.

<Ngon lành lắm, Rachel,> tôi khặc khè bước tới đồng gạch vụn.
<Mang Mertil ra mau.>

<Hân hoan chào mừng bồ một lần nữa được toàn mạng,> nhỏ

cười.

Buồng lái xe tải bẹp dúm. Hai bánh trước văng tuốt lên sàn một toa trần – loại toa không có mui hay thành gì ráo.

Cửa dành cho tài xế mở tung. Tôi chẳng biết vì sao mà hấn còn sống sau cú đụng kinh hồn đó. Ôi dào, dù sao thì hấn cũng có Yeerk ở trong đầu mà.

<Mertil!> tôi gọi, đi lom khom quanh xe tải. Lúc này trời tối thui tối mù vì đèn trước xe đã nát tan rồi. <Anh ổn chứ!>

<Tôi đây.>

Bá cháy. Lại thêm một Nhà Triết Học nữa...

<Bung cái này ra nè,> Rachel hồi. <Mau lên không bình xăng nỏ.>

Bàn tay khi đột bự chẳng của tôi nắm quanh chốt cửa đằng sau và giật. Chẳng xi nhê. Cơ ngực và cánh tay căng hết cả ra. Giật thêm cái nữa. Vẫn chẳng nhảm nhò. Giờ thì vai tôi muốn bốc hỏa rồi.

<Để mình thử cái vòi của mình coi,> Rachel chen vào.

<Thôi đi,> tôi quạu.

<Marco! Rachel!>

Là Jake. Nó lòi ra khỏi bóng tối, máu me bê bết. Ôi, đáng gì, tôi nhiều lần còn thấy nó tệ hơn kia. Cassie, Ax và Gafinilan đang ở bên nó. Tất cả đều mang dấu tích của trận quần thảo tôi bời.

Giây sau, Tobias im lặng xồ tới nóc toa gần đó.

<Tụi tôi đang ráng đưa Mertil ra,> Rachel giải thích.

Gafinilan bước lên trước. <Liệu anh...?>

<Tôi khỏe, Gafinilan,> Mertil trả lời. <Dù vẫn còn ở trong cái hộp này.>

<Để tôi mở chiếc xe này ra,> Gafinilan quả quyết, đoạn tiến tới nhìn vào cửa sau.

Claanng!

Tôi giật mình đánh thót Bộ ông ta không kìm cho tiếng động nhỏ bớt được sao! Lưỡi dao đuôi như cái rìu của Gafinilan đục vào cửa thép. Ông bịnh sắp chết nhưng vẫn còn khỏe như vâm.

Skkkkeeeuuuullll!

Con sói Cassie bật rú lên khi lưỡi dao đuôi rạch cửa thép xuống, tạo nên một âm thanh chói óc.

<Quá hợp,> Rachel thì thào.

Khi một lỗ hồng hình ô van hình thành, Gafinilan lùi lại.

Rầm! Rầm! Rầm!

Mertil tung cửa xông ra.

CHƯƠNG 23

Vậy là chúng tôi đã cứu được Mertil. Ông bạn chí thân của anh ấy phải đi một quãng đường dài khủng khiếp mới tới được khúc này.

Đáng ra Mertil phải vui vẻ mừng rỡ lắm, nhưng nhìn coi bộ anh ta chẳng có nét gì là như vậy.

Chúng tôi đang ở trong rừng. Vậy an toàn hơn là luẩn quẩn chỗ mấy toa xe rách, chờ tụi tàn quân Hork-Bajir tìm tới...

<Tôi rất ngạc nhiên,> Mertil cất giọng đều đều, <rằng các bạn lại sẵn sàng hy sinh vì tôi. Một người như tôi bây giờ.>

Mertil rũ cái đuôi cho nó ép sát vào cơ thể, tựa hồ ảnh xấu hổ lắm vậy. Một tình thế thật lúng túng.

<Chúng tôi không biết ý anh là gì,> Cassie từ tốn hỏi.

<Để tôi giải thích thế này,> Ax kể cà. <Anh ấy ngạc nhiên vì chúng ta, những chiến binh lành lặn, mạnh khỏe lại liều mạng vì một *vecol* đơn thuần,> Ax ngừng lại, rồi quay một mắt cuống qua tôi, ảnh thêm. <Hay vì một người mà Marco thường gọi là “thiếu năng”.>

<Xời, chúng ta dẹp bỏ đề tài này đi được không?> Rachel nhăm nhắng. <Mertil bị thương không phải lỗi của anh ấy. Hoặc ảnh bị dị ứng gì đó cũng vậy thôi. Gì chứ, tôi có thể kể ra cả dãy tên những

người khỏe như voi nhưng chỉ làm hao tổn oxy mà thôi.>

<Ồ ờ, hay quá ta,> tôi quạu quọ.

Mertil và Gafinilan vẫn im lặng.

<Ax,> Jake bảo. <Bồ coi Gafinilan là vị anh hùng của nền văn hóa Andalite chứ?>

Ax gật đầu – một trong những cử chỉ ưa thích nhất ảnh học được từ loài người.

<Chỉ tính riêng chuyện ông vượt qua tình trạng bệnh tật của mình cũng đã khiến ông trở thành anh hùng rồi. Bồ có nghĩ vậy không?>

<Hoàng tử Jake, tôi nghĩ: lý do Gafinilan có thể bỏ qua sự tàn tật của bạn mình là vì ông nhìn qua con mắt của tình bạn. Đây là một hành vi ngoại lệ. Thông thường trong xã hội Andalite, tỏ vẻ ưu ái một *vecol* là không tự nhiên.>

<Thế tình bạn là không tự nhiên à?> Rachel quắc lại. <Nó bất bình thường sao?>

<Chứ cái gì là “bình thường”?> Cassie chơi chữ.

<Chuẩn mực. Tiêu chuẩn. Sự quân bình.> Tôi đáp.

Tobias quắc mắt. <Nè, tôi là một cá thể phức tạp. Tôi là một

nothlit, một tên lập dị hay gì gì cũng được. Bạn thân nhất của tôi là người lạ có bộ lông màu xanh da trời. Bạn gái của tôi là con người khi cô ấy không biến hình. Thế chúng ta còn đề cập đến chuyện ‘bình thường’, ‘quân bình’ hay là ‘tự nhiên’ nữa không?>

Im phăng phắc. Tôi biết ngay tiếp theo sẽ là gì.

<Mertil-Iscar-Elmand,> Ax nói, vẻ kính trọng. <Rất vinh dự được gặp anh. Tôi luôn nhớ đến anh như anh từng thể hiện...>

Ồ, đó là một khởi đầu mới.

<Chúng ta nên ra khỏi đây,> Jake bảo. <Gafinilan, chúng tôi sẽ giúp ông và Mertil trở về.>

<Cám ơn.>

Thêm một lần nữa, tôi thoáng thấy vẻ run rẩy trên nét mặt Gafinilan. Lần này tệ hơn. Tôi chợt nhớ lại Gafinilan đã không chắc tôi là người vào đêm gặp nhau đầu tiên; rồi cái cách ông dí sát vào mấy bảng ghi tên các loài cây trong nhà kính...Trời đất, ông sắp sửa mù rồi.

Khi cơn run qua, Gafinilan tiếp. <Các bạn rất tử tế. Thời gian của tôi không còn nhiều nữa. Tôi muốn trải qua những ngày cuối đời bên cạnh người bạn yêu quý của mình.>

Mertil, không còn mặc cảm mình là chiến binh vô dụng nữa, đứng thẳng lên. <Vì Gafinilan đã chăm sóc tôi, cho nên bây giờ tôi sẽ chăm sóc anh ấy. Đó là bổn phận của tôi.>

<Visser Ba sẽ không để các ông yên thân đâu,> Jake chỉ ra.

<Hắn thừa biết là chẳng sử dụng gì được hai chúng tôi đâu,> Gafinilan nói.

<Ông ấy nói đúng đấy, Jake,> tôi tán thành. <Nếu Visser Ba có truy đuổi ai thì người đó phải là chúng ta, những kẻ cản mũi hắn.>

<Ồ giỏi quá, Marco,> Cassie nói lạnh băng. <Bồ luôn biết làm nguội những phút cao trào.>

<Cám ơn,> tôi đáp.

CHƯƠNG 24

Bạn có biết một trò chơi xưa mang tên *“Tôi Là Ai Vào Lúc Bây”* không? Đó là căn cứ vào cách mô tả để đoán nghề nghiệp của ai đó. Chẳng hạn bác sĩ, luật sư, thợ làm bánh... sẽ đội mũ gì, mặc áo quần ra sao.

Vì vậy, nếu bạn chỉ có một cánh tay, đi lại trên xe lăn hay bị mù thì bạn được liệt vào hạng người tàn tật. Mặc dù bạn có thể là một nhà thơ, một học giả, một tên tội đồ hay một vị thánh, nhưng nổi bật lên trong đầu óc mọi người thì bạn là người tàn tật cái đã.

Bạn chẳng thể nào chuyển đổi được nếp nghĩ ấy. Ví dụ như mẹ tôi – vật chủ của Visser Một, tên Yeerk khơi mào cuộc chiến ở Trái đất. Tất cả mọi người, kể cả ba tôi, đều nghĩ là bà đã chết. Nhưng có thể bà đã chết rồi hoặc chưa chết. Có thể bà sẽ được cứu sống mà cũng có thể không.

Tôi chỉ gặp bà lần cuối cùng trong đường hầm đầy Taxxon ở vũng Yeerk chính, tại phiên tòa xử Visser Một của Hội Đồng Thập Tam Trụ.

Thường thì tôi giả bộ là mình không muốn biết về mẹ. Nhưng nếu có sự khơi gợi nào đó, dù mập mờ thôi, thì... Hừm, tôi sẽ đợi cho tới khi thời cơ đến mới quyết định mình phải làm gì.

Nhưng đối với hầu hết mọi người, tôi luôn là “thằng bé mồ côi mẹ.” Với bạn bè trong hội Animorphs, tôi là “thằng bạn to mồm có bà

mẹ bị người lạ đánh cắp.” Không thể khác đi được.

Trong trí óc của người Andalite, *Vecol* tức là tàn tật, vô dụng, tâm thần và thiếu dũng khí.

Cứ nói theo cách đó thì: Jake là thủ lĩnh đầy trách nhiệm. Rachel là kẻ gây hấn. Cassie là bà lang thú. Tobias là người chim. Và Ax, người lạ... Gafinilan là người mắc bệnh hiểm nghèo.

Còn Mertil...

Chúng tôi cứu Mertil, rồi đồng ý để anh ấy và Gafinilan yên ổn sống trong nông trại H. McClellan. Chắc chắn bọn Yeerk sẽ còn trở lại tìm kiếm họ.

Cứ nói đơn giản như Gafinilan thì hai người họ là vô dụng đối với Yeerk. Nhưng kỳ thật, chính họ lại là bằng chứng cho thấy sự bất trung thành, vụng về và kém cỏi của Visser Ba cùng lũ bậu xấu.

Thôi thì cứ chấp nhận quan điểm của Yeerk về họ đi – rằng Gafinilan là người chết còn Mertil thì vô dụng – và để họ sống không bị quấy nhiễu.

Ít ra cho tới khi Gafinilan chết, chỉ còn một mình Mertil trong nông trại. Không thể biến hình, một người lưu vong trên hành tinh xa lạ.

Làm thế nào mà anh ấy có thể sống sót?

Lẽ ra tôi không nên làm điều này điều nọ. Tôi đã tự chất vấn mình như thế bao nhiêu lần rồi? – Rất nhiều. Ấy thế mà tôi vẫn cứ làm.

Lần cuối cùng viếng thăm ngôi nhà của H. McClellan trong lốt ó biển, tôi gặp Gafinilan-Henry đang hí húi làm việc. Mertil cũng ở trong nhà kính. Tôi gọi anh ấy từ xa để anh khỏi giật mình sợ hãi mà chạy vù ra chớp lấy máy Cắt.

<Bọn bạn không biết tôi ở đây, nên... tôi rất cảm kích nếu anh coi đây là cuộc viếng thăm bí mật.>

<Dĩ nhiên,> Mertil đáp, giọng anh ấy hơi căng thẳng. <Tôi tin là tôi nợ bạn mạng sống.>

<Ồi, tui không thiết chuyện đó đâu,> tôi than. <Nhưng này. Tui... chúng tôi... muốn anh biết rằng... khi Gafinilan... à... qua đời, thì anh nên tìm chúng tôi. Chúng ta cùng chơi video game gì đó... Ở một mình không tốt đâu... Và lại, chúng tôi có thể có đồng minh.>

Chẳng có tiếng trả lời. Tôi rục rịch trên cây sồi, chỗ Tobias đậu trong cuộc viếng thăm đầu tiên.

Tôi đã hạ nhục Mertil chẳng? Tôi không có ý đó nhưng đôi khi cái miệng nó hại tôi.

Sự im lặng thật kinh khủng.

Rồi, đột nhiên, giọng Mertil nổ bùm – mạnh mẽ, tràn trề năng lượng và run run như đang kiêu hãnh.

<Cám ơn anh, *lính nhỏ* Marco. Có lẽ tôi sẽ đồng ý.>

-
- [1] kì lân - quái vật giống ngựa có sừng ở trước trán-xuất hiện trong truyền thuyết.
- [2] Thú có túi sống ở Úc.